

TUẦN BÁO

CHÍNH NGHĨA

THỰC HIỆN: CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM



Cô NGUYỄN BÍCH NGỌC đang gắn tặng Huy Hiệu
"CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM" cho DGM PIERRE DuMAINE
trước gian hàng triển lãm của Cộng Đồng tại Hội Tết Đinh Mão 1987

Thư từ, bài vở, ngân phiếu ủng hộ xin gửi về: **Chính Nghĩa Magazine**

Địa chỉ: 685 Singleton Road, San Jose, CA 95111 - ĐT (408) 224-8318



CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM
VIETNAMESE CATHOLIC COMMUNITY, INC.

685 Singleton Road San Jose, CA 95111

(408) 224 - 8318

Ngày 14 tháng 2 năm 1987.

Kính thưa quý Cụ, quý Ông Bà và Anh Chị Em,

Ủy Ban chúng tôi hân hạnh kính triph Quý vị một tin tức quan trọng: Mới đây bản tin HIỆP THÔNG của Trung Tâm Công Giáo Việt Nam tại Orange, California do LM ĐỖ THANH HÀ làm Giám Đốc, liên tiếp trong hai số ra ngày 25-1 và ngày 8-2-1987 đã viết về cuộc tranh đấu của Cộng Đồng chúng ta.

Hai bài báo đã viết nhiều điều không chính xác, nhưng hy vọng khi thời gian thuận tiện, chúng ta sẽ có dịp cải chính với các anh em giáo hữu thuộc giáo phận Orange.

Tuy nhiên, vì lương tâm người Kitô hữu chân chính, vì tinh thần tôn trọng sự thật và vì sự yêu mến phục thiện, chúng tôi xin thông báo nguyên văn lời **xác quyết** của tờ HIỆP THÔNG có liên quan đến chính Quý vị như sau: *"Chúng ta có thể xác quyết rằng hầu hết đám quần chúng tín hữu bị lợi dụng này đều vô tội, vì họ bị bùng tai, bị mất để dẫn thân tranh đấu mà không nhận biết rằng: mục tiêu thỉnh nguyện ban đầu đã biến dạng."*

Xin quý vị hãy khách quan tự hỏi mình, nếu thực sự lời cảnh giác của HIỆP THÔNG là đúng thì xin Quý vị hãy tự động từ bỏ lập trường của CHÍNH NGHĨA. Còn nếu Quý vị không đồng ý với HIỆP THÔNG thì cũng xin Quý vị hoàn toàn giữ thái độ yên lặng, âm thầm chịu đựng và coi đây là một thánh giá thử thách cũng như bao nhiêu thử thách Chúa đã gửi đến cho Cộng Đồng chúng ta, để xin Chúa vì những hy sinh này, ban sự Hòa Bình và Công Chính đến cho Họ Đạo chúng ta.

Trân trọng kính chào Quý vị.

Tiền sĩ Trần An Bài.

Thành viên Ủy ban Bảo Vệ
Công Lý và Hòa Bình



CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM
VIETNAMESE CATHOLIC COMMUNITY, INC.

685 Singleton Road San Jose, CA 95111

(408) 224 - 8318

THÔNG CÁO

VỀ CÁC LỚP GIÁO LÝ VÀ VIỆT NGỮ

Các lớp giáo lý tân tòng, thêm sức, xưng tội lần đầu, kinh thánh và Việt ngữ sẽ được khai giảng trở lại vào ngày thứ bảy 21/2/87 tại trung tâm Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, 685 Singleton Road, San Jose, CA 95111.

Xin phụ huynh ghi danh cho con em tại văn phòng Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo từ ngày 14/2/87 và kính mời quý vị phụ huynh đem con em đến Họ Đạo để nhận lớp lúc 9 giờ sáng ngày 21/2/87.

Mọi chi tiết xin liên lạc qua số điện thoại Họ Đạo (408) 224-8318.

**Nay thông cáo,
Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam**

**TRONG THỜI GIAN CẨM LỄ VIỆT
NAM, CÁC GIÁO DÂN QUYẾT
ĐỊNH:**

- 1. DỰ THÁNH LỄ MỸ VÀO MỖI
CHÚA NHẬT LÚC 10 GIỜ 00
SÁNG, TẠI NHÀ THỜ CHÍNH
TÒA (GÓC ĐƯỜNG E. SANTA
CLARA VÀ ĐƯỜNG SỐ 8 SAN
JOSE).**
- 2. TIẾP TỤC ĐỂ DÀNH TIỀN
TRONG CÁC THÁNH LỄ ĐỂ
XÂY DỰNG MỘT GIÁO XỨ
THỂ NHÂN VN TƯƠNG LAI.**

THẦN HỌC TRANH ĐẤU

(Theology of Struggle)

HỒ SINH GIANG TỬ

(tiếp theo)

Như vậy, chúng tôi đã giới hạn phạm vi của vấn đề được học hỏi vào sự tranh đấu nội bộ và bây giờ chúng tôi muốn xác định danh từ đấu tranh theo phương pháp tiêu cực và tích cực. Tiêu cực là loại trừ những từ ngữ gần gũi với tranh đấu nhưng thực sự không phải là tranh đấu như tranh luận, tranh chấp. Tích cực là đem ra một sự minh xác cho nội dung của tranh đấu.

2. TRANH ĐẤU KHÔNG PHẢI LÀ TRANH LUẬN.

Tranh luận (dispute) là một sự thảo luận, biện thuyết giữa hai bên. Trong tranh luận hàm ý hai bên với lập trường khác biệt và cố gắng dùng sự kiện và lý luận để bắt đối phương phải khuất phục. Tranh luận cũng mang ý tưởng về một vấn đề nào đó chưa được xét lập ổn thỏa. Sự tranh luận vì vậy nằm trong phạm vi tư tưởng được đem ra trình bày bằng lời nói hoặc bằng chữ viết. Bằng lời nói những vụ biện luận quan điểm luật pháp giữa các luật sư của hai bên nguyên đơn và vị cáo. Các luật sư đem ra những lý doán những dẫn chứng án lệnh, những luận điểm được đối chiếu. Khi hai luật sư tranh biện luật pháp tức là áp dụng luật tổng quát vào trường hợp cụ thể. Họ biện luận rất hăng say cho quan điểm của mình nhưng giữa họ không cần phải có những căng thẳng, hiềm thù, những đổ kỵ oán hờn. Họ vẫn là bạn trước khi vào phiên tòa và mối tình cảm giữa họ vẫn như cũ dù trong phiên tòa vị chánh án sẽ nói bên nào thắng.

Lịch sử Hội Thánh có một cuộc tranh luận rất sôi nổi giữa hai trường phái tư tưởng của dòng Phanxicô và dòng Đa Minh về sự Chúa quan phòng. Cuộc tranh luận kéo dài nhiều thế kỷ và những lý chứng của đôi bên viện dẫn chỉ đều đưa đến những kết luận không rõ rệt. Về sau Đức Giáo Hoàng 'tạm thời' ngưng Hai Dòng về vụ tranh luận này. Thực sự vấn đề khó mà giải thích một cách đơn thuần: Vì Quan Phòng của Chúa đối với tự do con người, đối với vấn đề tội ác, đối với vấn

đề quyền năng vô biên của Chúa là những vấn đề rất khó giải thích hoàn toàn theo lẽ lối toán học và với sự giới hạn của ngôn từ. Sự tranh luận của Hai Dòng Tu đều đem đến một lợi ích chung là tìm hiểu về một ưu phẩm của Thiên Chúa.

Như đã nói ở trên, tranh luận còn có hình thức bằng chữ viết và hình thức này có tên là bút chiến tức là chiến đấu bằng ngòi bút. Bút chiến hào hứng nhất xưa kia ở Việt Nam là bút chiến giữa Phạm Quỳnh và nhóm Nam Phong chủ trương Truyện Kiều là tiêu biểu cho người Việt. Đến nỗi Phạm Quỳnh đã đồng hóa truyện Kiều với lịch sử Dân Việt trong hai câu: Truyện Kiều còn thì tiếng ta còn, tiếng ta còn thì nước ta còn. Đàng khi nhóm Phan Khôi, Bùi Kỷ, Trần Trọng Kim chủ trương truyện Kiều là một âm thư: Đàn ông chó kẻ Phan Trần, Đàn bà chó kẻ Thúy Vân, Thúy Kiều. Nhờ vậy vấn đề văn học này được soi sáng đầy đủ, vì độc giả có được hai cái nhìn khác nhau và tìm một đường lối dung hòa để tiến tới một nhận định khách quan.

Khi nội dung của tranh luận không còn là vấn đề to lớn và hình thức tranh luận chỉ còn là những lời qua tiếng lại chửi rửa máng nhếch mạ lỵ thì chữ tranh luận biến thành chữ **tranh cãi** tức là hình thức thấp kém của tranh luận. Người quân tử khi biện thuyết thì lắng nghe đối phương để làm giàu cho lý luận của mình chứ không phải là cả vú lấp miệng em. Bởi vì làm như vậy, cả hai đều không tìm ra sự thật. Đối tượng của tranh luận là tìm đến sự thật, chứ không phải để che dấu sự thật hoặc đàn áp sự thật.

Đặc tính của tranh luận là viện dẫn tư tưởng để làm tiêu tan những lý lẽ của đối phương. Sức mạnh của tranh luận là tư tưởng, là lý thuyết. Trái lại **tranh đấu** đặt trọng tâm vào thực hành. Đây là một phân biệt rất quan trọng giữa tranh luận và tranh đấu.

Trong văn thư minh xác của Tòa Giám Mục San Jose ngày 5/12/86, Đức Giám Mục đã viết: "*Cha rất cảm ơn cha Barnabas Nguyễn Đức Thiệp,*

CMC, về bản tường trình vấn đề nhưng rõ ràng về những tranh luận gần đây và vì cha Barnabas đã cần khẩn làm việc sưu tầm các vấn đề. Cha chấp nhận lời kết luận của Ngài những tranh luận có nguồn gốc căn cơ từ sự hiểu lầm chính sách của cha về Họ Đạo". (Nguyên văn: *I am very grateful to Father Barnabas M. Thiep, CMC, for his brief but clear report on recent disputes about the Vietnamese Mission of Our Lady Queen of Martyrs, and for his diligent work in researching the issues. I accept his conclusions that the disputes were rooted primarily in misunderstanding of my policy regarding the Mission.*)



Trong bản văn đăng trên báo chí dịch chữ dispute là tranh chấp. Chữ đúng nhất để dịch chữ "tranh chấp" là "conflict" chứ không thể là "dispute" được. Mà chữ "to dispute" phải được dịch là **tranh luận**. Nước Mỹ không có hàn lâm viện, và giữa tiếng Anh của Mỹ cũng khác với tiếng Anh của Úc và không giống tiếng Anh của Luân Đôn. Vì vậy chúng ta sẽ theo nghĩa thông thường được thấy trong tự điển Webster Dictionary. Theo tự điển này "dispute" (tranh luận) cận nghĩa (synonyme) với discuss (tranh đàm), với debate (tranh biện), với argue (tranh bàn), với quarrel (tranh cãi), với contest (tranh nghị). Tự điển này không thấy nói dispute (tranh luận) đồng nghĩa conflict (tranh chấp). Dịch dispute là tranh chấp là bất ổn nếu không phải là gian ý mà tôi sẽ phân tích ở đoạn kế tiếp.

Ở đây tôi muốn đặt câu hỏi là: Vụ biến động San Jose suốt 7 tháng qua có thể gọi là tranh luận (dispute) được chăng?

Như tôi đã trình bày ở trên **tranh luận** trên bình diện tư tưởng, lý thuyết, còn **tranh đấu** đứng trên bình diện hành động, thực hành. Dĩ nhiên có nhiều vụ tranh đấu đã khởi nguồn từ tranh luận nhưng tranh luận không hàm ý tranh đấu, và tranh đấu bao giờ cũng vượt qua tranh luận.

Có thể nói giai đoạn khi có Trung Tâm Công Giáo (2/83) đến khi thành lập Họ Đạo (9/85) là giai đoạn tranh luận. Giai đoạn này như ta đã thấy ở lời tuyên bố của L.M. Vũ Thanh Tường trong phiên họp của Ban Chấp Hành 5/84 rằng: "Trước lập trường cứng rắn bác bỏ thỉnh nguyện xin thành lập giáo xứ của Đức Cha DuMaine... toàn thể chúng ta chỉ có ba con đường phải đi: Thứ nhất, cầu nguyện Chúa Thánh Thần để thay đổi ý Đức Cha. Thứ hai, nếu không được, cầu xin Chúa chuyển chuyển Ngài ra khỏi địa phận để tránh rối loạn. Thứ ba và đây là con đường cuối cùng: Hãy sốt sắng xin Chúa cất Đức Cha về, để Ngài được bình an và Cộng Đồng được hưởng hòa bình". (Chính Nghĩa 1, tr. 18).

Giai đoạn này Ủy Ban Đặc Nhiệm đã đưa ra những lý chứng quan trọng: di sản công giáo của người Việt Nam, tình đoàn kết, vấn đề hội nhập, phân rỗi các linh hồn, căn bản pháp lý, Phương diện hành chánh, phương diện triết lý để xin ĐGM DuMaine thực thi giáo luật khoản 518 (xem văn thư 18-6-84 của Ủy Ban Đặc Nhiệm).

Giai đoạn này là những sự gặp gỡ tìm hiểu trao đổi giữa quan điểm hội nhập và giáo xứ thể nhân mà Đức Giám Mục có nhắc đến trong văn thư 19-10-85: "Tôi đã thu xếp để gửi Cha Sở có uy tín và tinh thần trách nhiệm cao nhất điều khiển ba cuộc nghe ý kiến để lắng nghe anh chị em Công Giáo Việt Nam tự do bày tỏ những nhu cầu, ước vọng và ưu tư. Tôi đã gặp hai lần với quý vị trưởng khu đặc cử của Hội Đồng Công Giáo Việt Nam. Tôi đã đọc cẩn thận tất cả các lá thư của cá nhân và các lời tuyên bố công khai gửi cho tôi từ mọi tầng lớp thuộc Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam. Tôi đã gặp nhiều lần với các vị linh mục Việt Nam, đều nhất trí trong việc nhiệt thành phụng sự giáo hội và Dân Chúa và đều cư xử bằng tình huynh đệ với nhau trong việc phục vụ. Tôi đã thăm viếng trung tâm để hiểu biết những việc đã thực hiện và những thách đố đòi hỏi. Tôi đã đàm đạo cả hơn chục lần với cha Joseph Tịnh là người mà trong suốt bốn năm qua, đã là vị cố vấn kinh nghiệm và quan trọng nhất của tôi trong những vấn đề này. Tôi đã đích thân tham dự các cuộc mừng lễ khi được mời và khi tôi có thể, đặc biệt dịp lễ Giáng Sinh và dịp Tết".

Nhưng từ khi có sự chận đứng Linh Mục Lưu Đình Dương về Họ Đạo (21/7/86), khi có sự rút hai linh mục Đỗ Văn Đĩnh và Nguyễn Chính ra khỏi Họ Đạo (21/7/86), khi mà có sự chống đối ở nhà thờ Chánh Tòa (9/8/86), có giải nhiệm ban

chấp hành (15/8/86), khi mà có khuyến ngao cảnh sát vào nhà thờ (16/8/86) khi mà có tuyệt thông những người đại diện cộng đồng là ông Trần Công Thiện, ông Trần An Bài (18/8/86), khi mà có chống đối ở Hoa Thịnh Đốn (11/11/86) khi mà có chấm dứt thánh lễ VN (14/12/86) thì đây không còn là tranh luận nữa mà đây là một cuộc **tranh đấu** thực sự, một bên là Tòa Giám Mục San Jose một bên là Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam.

Bây giờ đến câu hỏi kế tiếp là tại sao một cuộc tranh đấu đã xảy ra mà ĐGM San Jose không dám thừa nhận? Tại sao ĐGM San Jose đã châm ngòi cho một cuộc chiến mà lại gọi đó là sự hiểu lầm. Giải thích hai câu hỏi này tức làm sáng tỏ thêm nội dung của tranh đấu vậy. Vì:

a.) Nếu ĐGM thừa nhận vụ biến động là một cuộc tranh đấu (mà nó thực là như vậy) thì ĐGM đã cho thấy một sự sai quấy nào đó trong địa phận của Ngài. Thực thể, tranh đấu là đòi hỏi một quyền lợi mà theo luật thì ban cho, nhưng giới cầm quyền thì chối từ. ĐGM DuMaine là đại diện cho quyền bính tôn giáo tại địa phận San Jose, vậy thì Ngài có sự sai quấy nào khiến giáo dân đã nổi lên chống đối. Thí dụ như vụ nhà trường dưới trung tâm thành phố San Jose chẳng hạn. ĐGM chủ trương bán ngôi nhà trường đang sinh hoạt để lấy một ngân quỹ 10 triệu dollars cho công tác trùng tu một nhà thờ chánh tòa tương lai. Giáo dân Họ Đạo đã đứng lên chống đối. Báo chí đã gây chấn động vì thái độ cương quyết của Đức Giám Mục. Khi sự quyết đáp trong vòng đạo đức hợp tình hợp lý thì đức tính cả quyết kia được gọi là **cương nghị**. Nhưng khi sự quyết đáp ấy ra ngoài vòng hợp tình hợp lý thì nó biến thành **cố chấp**. Phá đổ được sự cố chấp của người lãnh đạo là cả một vấn đề gai góc, nhưng cộng đồng San Jose dám thách đố, dám chịu đựng để làm lịch sử. ĐGM DuMaine vì vậy không thể thừa nhận đây là một cuộc tranh đấu của cộng đồng San Jose đứng lên chống đối mình. Từ thái độ tránh sự thật ấy, ĐGM đã vội vàng quá quyết rằng “những tranh luận có nguồn gốc căn cơ từ sự hiểu lầm chính sách của Cha về Họ Đạo”.

Một lần nữa ĐGM tránh đối diện với sự thật. Sự thật là lòng dân bất bình về tâm tình, hành động của ĐGM xuyên qua lá thư gửi Các Linh Mục VN ngày 31-5-84 chứ không phải bức thư gửi giáo dân thiết lập Họ Đạo. Nghĩa là xác quyết “sự hiểu lầm chính sách về Họ Đạo” là một quả quyết không đúng. Gán ghép cho một sự hiểu lầm là để tránh phải nói về một sự sai quấy mà Ngài đã vấp phạm. Ai cũng có thể lầm. Không lạ gì khi sự sai

quấy được bỏ khuyết hoặc sửa sai hoặc cải thiện. Nhưng phải nói rằng khi cùng một lúc ĐGM đã chối bỏ văn kiện 31-5-84 để tiếp tục nói rằng: “Những nhu cầu mục vụ kể trên đã thúc đẩy mau lẹ việc thành lập Họ Đạo” (Bản Minh Xác ngày 5-12-86). Thực tế đâu có phải như vậy. Sau khi khánh thành cơ sở trung tâm công giáo (27-2-83) nhưng vẫn không được phép cử hành thánh lễ Chúa Nhật cho đến mức linh mục giám đốc xin từ chức thì ĐGM mới chịu nhượng bộ. Khi chính sách cho người Công Giáo VN được nói minh bạch trong văn thư 31-5-84 rồi Ủy Ban Đặc Nhiệm hình thành thỉnh nguyện và tổ chức đêm nguyện cầu ở khuôn viên nhà thờ Chánh Tòa 10/8/85 thì bắt buộc Đức Giám Mục lập Họ Đạo chứ đâu có phải “những nhu cầu mục vụ kể trên đã thúc đẩy mau lẹ việc thành lập Họ Đạo” mà đúng ra nên viết: “những đòi hỏi chánh đáng của anh chị em đã thúc đẩy mau lẹ việc thành lập Họ Đạo”.

b) Nếu thừa nhận một cuộc tranh đấu thì mặc nhiên nhìn nhận một đòi hỏi chính đáng. Khách quan mà nói, ĐGM có nhiều mâu thuẫn. Mâu thuẫn trong tư tưởng và mâu thuẫn trong hành động.

Bản Minh Xác 5-12-86 nói: “*Cha chưa bao giờ ước muốn hay có ý định cố động hoặc ép buộc giáo dân Việt Nam đồng hóa vào các giáo xứ nói tiếng Mỹ*” nhưng văn thư 31-5-84 đã viết: “*Nếu nhóm người trẻ nhất đi đến đồng hóa giáo hội công giáo vào ‘giáo xứ quốc gia’ của họ thì sẽ có một sự nguy hiểm trầm trọng là khi lớn lên, lúc mà các em càng hội nhập hơn vào xã hội trần tục và nói tiếng Anh, các em sẽ lia xa giáo hội*”. Nói khác đi nếu các em sống trong giáo xứ Việt Nam thì ngày nào đó các em dần dần sẽ mất đức tin. Câu nói của ĐGM đã phản ngược lại những sự kiện về các nhà thờ bản quốc thiết lập tại Mỹ từ 200 năm qua và là một lời đe dọa và đây không phải là sự khích lệ đồng hóa hay sao? Đây không phải là “có ý định và ép buộc giáo dân VN đồng hóa vào các giáo xứ nói tiếng Mỹ” và đây không phải là “ước muốn” của ĐGM DuMaine là gì?

(còn tiếp)



KHUYÊN CHA DƯƠNG TỪ CHỨC

Bài của LM Phaolô NGUYỄN QUANG HIỀN
(Baton Rouge, Louisiana)

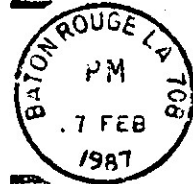
Anh Sơn,
Xin đọc lá thư này tôi gửi cha Dương
tôi xin đứng vào báo Nhân Quyền.

Cảm ơn anh.

J.M. Nguyễn Quang Hiền

St. Anthony C.C. 17

St. Anthony Catholic Church
2580 Tecumseh Street
Baton Rouge, Louisiana 70805



Cha Dương thân mến,
 Tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác. Tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác.

1. Cha Dương thân mến, tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác. Tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác.

2. Cha Dương thân mến, tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác. Tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác.

3. Cha Dương thân mến, tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác. Tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác.

4. Cha Dương thân mến, tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác. Tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác.

5. Cha Dương thân mến, tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác. Tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác.

6. Cha Dương thân mến, tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác. Tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác.

7. Cha Dương thân mến, tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác. Tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác.

8. Cha Dương thân mến, tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác. Tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác.

9. Cha Dương thân mến, tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác. Tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác.

10. Cha Dương thân mến, tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác. Tôi viết lá thư này để nói về một số vấn đề mà tôi nghĩ rằng cha cũng nên biết để cha có thể giúp đỡ tôi và những người khác.

Gần đây LM Vũ Đình Trác, qua tờ Đồng Vọng, và LM Đỗ Thanh Hà, qua tờ Hiệp Thông, đã công khai khiêu khích các giáo dân tại San Jose trước khi tìm hiểu sâu rộng nội vụ với tinh thần xây dựng. Hai Ngài tưởng rằng chúng tôi hoàn toàn tranh đấu cô đơn. Nhưng thực sự hai ngài đã lầm. Mặc dù Đức Cha khinh rẻ giáo dân tỵ nạn tại đây, nhưng công luận Mỹ vẫn bênh vực chúng tôi. Mặc dù Đức Cha ngăn cấm các Bí Tích nhưng vẫn có những linh mục từ xa tới đây ban phát các Bí Tích cho dân. Mặc dù bên ngoài hai Cha không thấy ai lên tiếng ủng hộ chúng tôi nhưng trong bóng tối làm sao hai ngài biết có những ai cố vấn cho chúng tôi. Vì hai ngài công khai hỗ trợ Cha Dương lên ngai chánh xứ thì hôm nay LM Nguyễn Quang Hiền cũng phải công khai xin Cha Dương nên sớm từ chức để giáo dân được yên hàn.

Được biết, LM Nguyễn Quang Hiền nguyên là Giám Đốc Công Giáo Tiên Hành, Giám Đốc Caritas và Giám Đốc Phát Triển Địa Phận Xuân Lộc. Tại Hoa Kỳ, trước đây Ngài cũng là Phó Chủ Tịch liên Đoàn Công Giáo Việt Nam và Chủ Tịch Miền Đông Nam Hoa Kỳ.

Hết.
LM Nguyễn Quang Hiền

Cha Dương thân mến,

Sau nhiều lần suy nghĩ, hôm nay con mạnh bạo gửi Cha lá thư của người anh em cùng là Linh Mục như Cha để Cha đọc và suy nghĩ lại cho bao nhiêu linh hồn được nhờ. Mặc dầu con là Linh Mục miền Đông Nam Hoa Kỳ, công việc xảy ra giữa Cha và Cộng Đoàn Các Thánh Tử Đạo San Jose không liên hệ gì đến con. Nhưng con phải viết trong tình anh em, người đi trước bảo người đi sau, vì dứt giây động rừng. Cha khổ sở, con cũng chẳng vui sướng gì.

1. Chắc Cha còn nhớ trong lễ nghi thụ phong Linh Mục, các thầy Sáu, Linh Mục tương lai, nằm xõng xượt phủ phục trên san nhà thờ, nguyện chết cho chính mình và thế gian để ích lợi cho Thiên Chúa và các linh hồn. Đang khi dưới lòng nhà thờ, mọi người quỳ, rơi nước mắt cầu nguyện cho những tân linh mục quả cảm, nhiều tương lai, chỉ biết quên mình, nghĩ đến người... Chúng ta là những linh mục của Chúa, không bao giờ được phản lại nguyện ước ban đầu và chỉ xin được trung thành vâng lời Chúa.
2. Cha Chevrier, một linh mục Pháp ưa sống nghèo nàn, Ngài theo gương Chúa Giêsu trong Phúc Âm, luôn luôn tự lực cánh sinh, tay làm hàm nhai, có nói một câu rất ý nhị: Le prêtre c'est un homme mangé - Linh mục là con người bị ăn (gặm nhấm). Câu nói đó thật đúng ý nghĩa của Thánh Phaolô, tông đồ dân ngoại: Omnia omnibus - Tất cả cho mọi người.

Thực ra chúng ta phải nghĩ đến người nhiều hơn...

3. Linh mục phải vâng lời Giám Mục. Điều đó dĩ nhiên, Cha đã vâng lời Giám Mục về làm Chính Xứ Họ Đạo Các Thánh Tử Đạo San Jose, giữa bao nhiêu khó khăn mà chưa được như ý.

Đây là lúc trong tình Cha con, cha phải trình bày thật thà với Đức Giám Mục. Chắc Ngài không thể bắt ép Cha phải vâng lời triệt để, vâng lời tối mật, có hại cho Cha.

Cha làm như thế, vừa gỡ thế bí cho Đức Cha, dễ dàng làm việc, vừa thương đến ^{bao}linh hồn Họ Đạo Các Thánh Tử Đạo San Jose. Đẹp để biết bao! Và ý tưởng người dân thường nghĩ: Cha ham muốn làm Chánh Xứ Họ Đạo Các Thánh Tử Đạo San Jose sẽ tan biến.

4. Vườn nho của Chúa thì bao la bát ngát, không làm việc nơi này còn có trăm nghìn nơi khác. Tội gì cứ phải khăng khăng chấp nhất, khiến người ta nghĩ sai về mình.
5. Làm việc gì muốn thành công vẻ vang, bao giờ cũng nghĩ đến 3 điều kiện: Nhân Hòa, Địa Lợi, Thiên Thời.

Về vấn đề nhân hòa mà thôi, Cha không hội đủ khi về làm Chính Xứ Họ Đạo Các Thánh Tử Đạo

San Jose. Bằng chứng vào dân chúng cảm phần không đón cha vào nhà xứ, mặc dầu cấp trên can thiệp. Cũng như ngày lễ nhậm chức Chính Xứ của Cha ở một nhà thờ khác nhà thờ Họ Đạo.

6. Cha con đã lũng củng bất hợp tác từ đầu thì sự hiện diện của cha cũng chẳng đem lại ích lợi gì cho đại đa số chống đối - Cha nên nghĩ lại... Và có khi còn khó làm việc.

Cha Dương thân mến,

Con định viết dài nữa, nhưng những lý do trên đủ để đánh động lòng cha thiện chí nghe lẽ phải...

Con cũng xin Cha thông cảm, vì lá thư này gửi trực tiếp đến Cha là phải. Nhưng vì con không biết cha ở đâu - Nên con nhờ báo Chính Nghĩa, may ra cha được đọc.

Còn hương vị của ngày Xuân Đinh Mão, xin Chúa Xuân chúc lành cho anh em ta được gặt hái kết quả trong việc truyền giáo.

Cha nhớ cầu nguyện cho con.

Mến,

L.M. Nguyễn Quang Hiền

TRUYỀN CHÂN LÝ

PHUONG MAI

Dĩ nhiên không phải hằng năm, cứ mỗi độ Xuân về là hoa đào đều nở, lá xanh tươi thắm hay bầu trời quang đặng. Thêm một cái Tết tha hương dành cho người tỵ nạn, những năm trước ngoài đường hoa anh đào nở đầy áp các lối đi: đỏ có, trắng có, hồng có... mà theo thông lệ người Việt Nam thích cắm hoa mai vàng. Sang xứ người, hoa mai rất hiếm nên ta lại thế vào đó những cành hoa đào như ngậm ngùi chấp nhận với những cái có trong những cái **không!** Và năm nay, mùa đông như vẫn còn, chưa chịu khuất mặt mà thập thò với bầu trời những mây xám ngắt nên mưa cứ mặc sức mà đổ, mà rơi như có thể cản được những hăm hở, những nao nức, những ước vọng mong được đổi mới như Mùa Xuân bởi những tâm hồn lẽ loi... mà thật vậy, tết này hoa đào chưa kịp khoe sắc nên lòng tôi tưởng như u ám, thời gian như bóng câu qua cửa, thấm thoát mà bao nhiêu năm trời qua, không thoát khỏi những nỗi suy tư dần vật từ bản thân mình, từ gia đình, từ con cái, từ xã hội có đầy dẫy những mối lo mà không ngừng thử thách; nhất là với niềm tin và đời sống tâm linh đang hiện hữu nơi tôi mà tôi biết cũng rất giống nơi nhiều người thuộc cộng đồng Công giáo VN San Jose. Khó có ai mà hiểu nổi, mà tin nổi nếu không nghe tận tai, thấy tận mắt giáo dân nơi đây đã trải qua một cơn thử thách nặng nề từ vật chất đến tinh thần, từ đức tin đến lòng người, từ sự nhiệt tình trong những đổi chác, bề phái mà tôi nghĩ rồi Thiên Chúa và những người chọn công lý, yêu hòa bình sẽ thắng, vì chúng ta còn tình thương và vũ khí của chúng ta là trái tim đoàn kết nên đã gần ba năm rồi vẫn không có một áp lực nào phá vỡ được những trái tim của giáo dân VN San Jose mà thánh Mát Thêu đoạn 24:11-13: *“Nhiều tiên tri giả xuất hiện và lừa dối quần chúng. Và bởi có đầy dẫy mọi gian ác, nên nhiều người sẽ nguội lòng kính mến. Nhưng ai vững chí đến cùng người ấy sẽ được cứu rỗi”*. Ngày cuối cùng của một năm sắp hết đã mang đến cho tôi một niềm vui bất ngờ, tôi được một người quen báo tin có lễ giao thừa bằng tiếng VN cho giáo dân Họ Đạo, tôi gọi lại cho những bạn hữu

tôi thì mọi người đã biết trước tôi rồi. Theo chương trình, Thánh Lễ bắt đầu lúc mười giờ tối. Nhưng tôi đến Họ Đạo lúc chín giờ đã thấy đông nghẹt người. Mọi người hăm hở chúc lành cho nhau, chia cho nhau những tình thân ái mà chỉ có những người đồng cảnh ngộ mới có được ý tưởng cao độ như thế, một chân lý tuyệt đối là tình yêu Thiên Chúa mà Chúa đã dạy cho con cái người: *“Kẻ ấy giống như người kia muốn xây nhà thì đào cho sâu và đặt nền móng trên đá, nước lụt tràn lan, dòng sông chảy mạnh, xô vào nhà cũng không sao lay chuyển nổi, vì nó đã được xây trên đá. Ai nghe mà không làm thì giống như kẻ xây nhà trên cát và không có móng, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà sẽ sụp đổ và thiệt hại nặng”* (Luca VII, 1: 48-49). Đến mười một giờ cha chủ tế mới đến, ngài từ Âu châu sang và cũng vì tôn trọng theo luật đời (không phải luật đạo) nên mọi người dự lễ nơi nhà một giáo dân gần Họ Đạo – Một thánh lễ trong giờ phút linh thiêng và bất thường đó đáng để cho mọi người suy gẫm. Gần ba trăm người chen chúc trong và ngoài ở một ngôi nhà nhỏ bé để một lần nữa “dự lễ chui” như dâng lên cho Chúa những đau khổ nhọc nhằn, để thấm thía từng lời giảng của Cha Chủ Tế thật vẫn tất vì ngài biết mọi người đều phải đứng, ngài nói: *“Với miền tin, niềm mến, niềm cậy sẵn có của chúng ta cho nên không có một áp bức nào, một uy thế nào, một động lực nào, một quyền hành nào có thể ngăn cản được tình yêu của chúng ta đối với Thiên Chúa”*. Ai cũng xúc động và nuốt nghẹn như được an ủi vì Chúa có nói: *“Thầy không bỏ chúng con mồ côi. Thầy sẽ trở lại với chúng con”* (Gioan XIV, 19:18) và Đức Cha DuMaine cũng nói đúng với tâm trạng của chúng ta: *“Các con đã đau khổ nhiều hơn điều cha có thể hiểu biết đầy đủ được. Là Kitô hữu hay không phải Kitô hữu, chúng con đã chia xẻ thánh giá với Chúa Kitô. Các con đã mất quê hương, sự đau khổ mà cha chỉ có thể tưởng tượng mà thôi. Là người công giáo, có thể chúng con đã mất quê hương, nhưng chúng con không bao giờ mất Hội Thánh, và Hội Thánh không phải là tòa nhà này,*

hay tòa nhà nào khác. Hội Thánh không phải là Đức Giám Mục này, hay Cha Sở này, cũng không phải là cộng đồng của cha hôm nay mà chính là bàn thờ này, phép Thánh Thể này mà chúng ta chia xẻ như một dấu chỉ của tình thương và hòa giải...” Đức Cha nói hay lắm, nhưng thực hành thì chưa hay. Chính vì khao khát phép Thánh Thể nên giáo dân mới phải “chui rúc”. Cha đã dùng quyền hành của mình để tạo áp lực cho con chiên, cấm hết những bí tích tiếng Việt, coi phần rỗi linh hồn của giáo dân Việt không cần thiết. Điều này có mâu thuẫn với những nhận định của cha đối với giáo dân trong “The Valley Catholic” Jan. 1987. Cha nói: “Điểm đáng chú ý hơn cả, những người chống đối đã không quan tâm gì đến việc lãnh nhận bí tích của giáo dân”. Con khát sữa mà mẹ không cho, việc của cha làm cũng đi ngược lời cảnh cáo của Chúa: “Vua chúa các dân, các nước thì dùng uy thế mình mà thống trị, và các kẻ có chức quyền thì được gọi là ân nhân. Phần chúng con đừng có như vậy. Trái lại, kẻ trọng nhất trong chúng con phải ở như kẻ rốt hết. Và kẻ cai trị phải ở như kẻ hầu hạ” (Luca XXII, 29). Tôi lại nhớ đến lần Ngài phong chức cho Cha Dương ở nhà thờ Maria Goretti với bảy chục cảnh sát, mời con chó dữ để bảo vệ ngài và chức quyền của ngài chứ không phải như lời Chúa đã nhấn nhủ: “Quả thật ta bảo anh em, nếu hạt lúa gieo xuống đất, không mục nát đi thì nó cứ trơ trọi một mình, song nếu nó mục nát đi thì nó sinh được nhiều hạt khác. Ai yêu mạng sống mình thì sẽ mất nó và ai ghét mạng sống mình ở đời này thì sẽ giữ được nó cho cuộc sống đời đời”. (Gio-an XII, 24:24). Một đàn cảnh sát giữa một khoảng cách khá xa giữa Ngài và giáo dân, hành động này đã bị mọi người phản đối vì chính Ngài đã không tôn trọng phép Thánh Thể, Ngài không thực hiện lời của thánh Phaolô giữa giáo dân Co-rin-to (VII; 2:14): “Tôi đang sửa soạn đến thăm anh chị em lần thứ ba đây. Tôi sẽ không phiền lụy gì đến anh chị em, tôi mong chiếm được chính anh chị em không phải là con cái thu tích của cải cho cha mẹ mà là cha mẹ phải thu tích cho con cái”. Đức Cha DuMaine càng cao xa, càng tôn quý bao nhiêu thì càng xa sự thực bấy nhiêu. Ngài cứ bảo có sự hiểu lầm, giải thích sai lạc về chính sách của Ngài nhưng Ngài chưa hề dẫn chứng hiểu lầm chỗ nào, sai lạc điều gì. Ngài bảo: giáo dân đã vu oan phi lý cho Ngài vì Ngài chủ trương đồng hóa con chiên nhưng Ngài quên rằng lá thư Ngài gửi cho các linh mục ngày 31-5-84 mà giáo dân hầu như đã thuộc lòng, hiểu rõ ngay cả bản chính bằng

Anh ngữ về chính sách mục vụ của Ngài, rõ ràng Ngài muốn đồng hóa. Điều nên để ý là khi lòng người bị thị dục và tham vọng chi phối, hành động bao giờ cũng được lý trí hợp lý hóa cả. Trong lệnh bổ nhiệm Cha Dương, Ngài tuyên bố vì cha Dương đã hội đủ những điều kiện và khả năng tốt nhất của một vị Chánh Xứ và thêm những sự ủng hộ của nhiều giáo dân. Điều này hoàn toàn không đúng. Hãy nhìn nhóm người bỏ tiền trong nhà thờ là có câu trả lời ngay. Sở dĩ ai cũng biết nhóm người này là vì sau khi Đức Giám Mục DuMaine dùng quyền hành của mình ngăn chặn ban phụng vụ và ban chấp hành đã làm việc với giáo dân xưa nay không được cầm giỏ đi xin tiền, bắt cha chủ tế để giỏ trên bàn thờ để ai muốn cho thì lên bỏ. Giáo dân ý thức được hành động kỳ thị của ĐC DuMaine quyết tâm không bỏ tiền để phản đối sự bổ nhiệm và sa thải bất công và cũng để cho Ngài biết rằng họ là số đông. Một chủ chiên mà vững bền hay bất an có thể nghiệm ở lòng dân yêu hay ghét. Nếu dân chúng đã ghét những chính sách không ra gì, họ dám nói ra miệng sao lại dùng thị oai như muốn bùng miệng họ, chớ không muốn sửa đổi lỗi mình, thì có khác gì thấy nồi nước sôi trào ra ngoài không biết rút củi ra, lại cứ cầm que mà khuấy vào nước có đỡ sôi không? Ở đời có lắm kẻ ham đua nịnh, mà không nhớ điều Chúa dạy: “Vâng lời không phải để vừa mắt và đẹp lòng người thế gian, song là vâng lời như kẻ làm đầy tớ Đức Kitô, tận tâm làm theo ý Chúa trong mọi sự. Hãy mau mắn giúp đỡ họ như thể mình hầu hạ Chúa chứ không phải hầu hạ người đời. Hãy nhớ rằng: bất luận người nô lệ hay người tự do, hễ ai làm điều kính sẽ được Chúa thưởng công một cách tương xứng, và hỡi các kẻ làm chủ nhà! Hãy đối đãi với tôi tớ tử tế, đừng dọa nạt họ. Hãy nhớ rằng: dù là chủ, dù là tôi tớ, tất cả chỉ có một Chúa



Thánh lễ Misa Đêm Giao Thừa được cử hành tại một địa điểm bí mật do một Linh Mục từ Âu Châu về.

ở trên trời và Chúa không thiên tư ai” (E-phê-sô VI, 13: 6-8) xin họ hãy nhìn gương cha Chánh-xứ Họ Đạo VN, giáo phận Sacramento, cứ ở phải thì rồi danh phận sẽ tới. Chúa cũng có phán dạy các môn đệ: “Không thể nào mà không có gương xấu, nhưng khổn cho kẻ làm gương xấu. Thà buộc cối đá vào cổ kẻ ấy và quăng xuống biển còn hơn là để kẻ ấy có dịp làm tội. Anh em hãy cẩn thận giữ mình, nếu có ai lỗi phạm đến anh em, hãy khiển trách kẻ ấy, nếu kẻ ấy hối hận anh em hãy tha thứ” (Luca XVII; 1-4) Xin Cha Dương hãy đọc lại những lời Chúa mà giải thoát những khó khăn nơi họ đạo. Và đây, thêm một lần nữa xin Cha hãy cùng giáo dân suy gẫm đoạn kinh thánh này: “Quả thật, Ta bảo: Ai không cứ cửa mà vào chuồng chiên, song trèo qua lối khác mà vào thì kẻ ấy là kẻ trộm, kẻ cướp. Còn ai cứ cửa mà vào thì là người chăn chiên. Người gác mở cửa cho người ấy và các chiên nghe tiếng người ấy; Người ấy gọi các chiên từng con một mà đưa chúng ra ngoài, khi chiên đi hết, người ấy đi trước, các chiên theo sau vì chúng quen tiếng người ấy. Chúng không theo người lạ mà còn trốn chạy vì chúng không quen tiếng người lạ. Quả thật ta bảo anh em: Ta là cửa các chiên. Những kẻ đến trước ta là kẻ cướp kẻ trộm, song các chiên không nghe họ. Ta là cửa, ai qua ta mà vào được thì sẽ được rồi, kẻ ấy sẽ đi ra, đi vào và sẽ gặp đồng cỏ. Quân cướp chỉ đến mà cướp, mà giết, mà phá. Còn ta, ta đến để các chiên được sống và sống đầy đủ. Ta là người chăn chiên tốt. Người chăn tốt thì hy sinh mạng sống cho các chiên mình. Kẻ chăn thuê không phải là người tốt và đàn chiên không thuộc về mình, nên khi thấy sói dữ đến thì kẻ ấy bỏ đàn chiên mà trốn, sói dữ liền bắt chiên và

làm cho đàn chiên tan tác vì kẻ chăn thuê thì không lo lắng đến đàn chiên. Ta biết chiên ta và các chiên ta biết ta” (Gio An X; 1-20).

Triệu Giản Tử trong Hàn Thi ngoại truyện có bảo: “Ai trồng cây đào cây mận thì mùa hè được bóng mát nghỉ, mùa thu được quả ngon ăn. Ai trồng cây tật-lê, thì mùa hè bóng mát không có, mùa thu chỉ được những chông gai. Cứ như vậy, thì có phải là tại do cây mình trồng lúc trước không? Triệu Giản Tử muốn quy tội cho những kẻ đại thần mà tham tàn, đua nịnh, chỉ thích gây dựng cho tiểu nhân để lo bè đảng phải chịu lấy cái vạ của tiểu nhân mà còn đắc tội với tổ quốc nữa. Thành ra những xáo trộn và bất an thuộc Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo vẫn chưa nguôi, người Kitô hữu xưa nay vẫn tôn trọng các đẳng bậc. Nhưng Cha Dương tâm đạo chưa có được, thì hành đạo chưa chính trực được, giáo dân San Jose đang có một bài học kinh nghiệm quý giá: “Đừng nghe không mà hãy nhìn, đừng nhìn không mà hãy suy luận” để chúng tỏ không có một mặt mà hai lòng, để cho mọi người biết tương lai Họ Đạo không ở trong tay Cộng Sản, nó càng không ở trong tay những người cam nhận nơi đây là quê hương thứ hai, mặc nhiên nhìn nhận những băng hoại của tuổi trẻ. Nhưng buồn cười thay nào đâu phải vì thiếu người chân chính giúp đời, lo đạo, mà chỉ vì đã có quá nhiều kẻ lo đạo đời... như các anh mù sờ voi cứ cho những xúc cảm của mình là đúng. Biết chừng nào mới chấm dứt cái tấn bi hài kịch này?

(còn tiếp)

*Đem chính-nghĩa để thắng hung-tân
Lấy chí-nhẫn mà thay cường-bạo*

VỐ TU HAY THIÊN VỊ ?

ĐỖ VĂN HIẾN

Ở đời có cuộc tranh đấu nào mà không gặp khó khăn, vì nếu không gặp khó khăn thì đâu còn gọi là tranh đấu nữa. Một cuộc tranh đấu lại còn bị khó khăn gấp bội nếu những người đáng lẽ nên đứng vào hàng ngũ đấu tranh thì lại tích cực chống lại cuộc đấu tranh. Trường hợp này xảy ra hầu hết trong mọi cuộc đấu tranh lớn nhỏ, và cuộc đấu tranh của giáo dân San José cũng không thoát khỏi trường hợp rủi ro này.

Thật ra ta chưa hề thấy ai lên tiếng công khai nói rằng thỉnh nguyện xin giáo xứ thể nhân là sai cả. Ta chưa hề thấy một người nào chống lại thỉnh nguyện này, vì ai cũng biết đây là một thỉnh nguyện chính đáng có lợi cho hết mọi người.

Còn thỉnh nguyện xin đổi lệnh bổ nhiệm Cha Dương. Sau khi thấy rõ sự bất hòa giữa Cha Dương và đa số giáo dân, trong thâm tâm, ai cũng thấy rằng việc Cha Dương về nhậm chức chủ chiên của Họ Đạo là một điều không hợp với lẽ lối làm việc bình thường. Ai cũng biết như thế. Vậy thì tại sao cuộc tranh đấu vẫn còn kéo dài, gây đau thương cho tất cả mọi người. Theo tôi, đây là hai lý do chính:

1. Tòa Giám Mục muốn dùng quyền lực để bắt giáo dân phải phục tùng hơn là dùng tình thương và lẽ phải. Nếu khi nhận được thỉnh nguyện của giáo dân, ĐGM tạm ngưng lệnh bổ nhiệm Cha Dương, rồi triệu tập giáo dân hoặc các người đại diện để ĐGM giải thích và cho giáo dân có dịp được trình bày ý kiến, thì làm gì có chuyện tranh đấu này. Nhưng ĐGM đã không quan tâm đến nguyện vọng của giáo dân, cứ một mực dùng quyền lực của Ngài, ngoảnh mặt làm ngơ, cố tình bắt giáo dân phải tuân theo lệnh của Ngài.

2. Có một số người, đáng lẽ nên ủng hộ giáo dân, và nếu họ không muốn ủng hộ thì họ nên im lặng. Ngược lại, họ tích cực chống đối và lên án giáo dân. Tôi muốn nói là số anh em trong phe Cha Dương đã kịch liệt chống lại giáo dân tranh đấu. Họ dùng mọi phương cách kể cả những phương cách bất chính: chụp mũ, chửi bới, moi móc đoán mò để chế diễu đời tư, gia đình của người tranh đấu. Rất hạ cấp.

Thêm vào đó, mấy vị trong hàng giáo sĩ VN, tôi xin phép mở một dấu ngoặc ở đây (Ta biết có nhiều vị đang ở trong một hoàn cảnh khó khăn nên dù muốn cũng không thể lên tiếng ủng hộ giáo dân được. Chúng ta rất thông cảm và cảm ơn các vị đó. Xin các vị cứ tiếp tục cầu nguyện cho giáo dân), có mấy vị đã thiên vị, lợi dụng địa vị của mình, chống lại giáo dân, đổ dầu vào lửa nên cuộc tranh đấu còn kéo dài.

a. Đọc Dân Chúa, ta thấy Dân Chúa thiên vị, một chiều quá rõ rệt. Là một tờ báo phục vụ giáo dân, Dân Chúa có bốn phận, như mọi tờ báo khác, phải trình bày sự thật cho độc giả biết trước rồi mới bình luận theo xu hướng của mình. Dân Chúa đã không làm thế. Dân Chúa nặng lời trách móc là giáo dân gây rối loạn mà không nói cho độc giả biết nguyên nhân tại sao. Bất cứ một người nào có óc suy luận cũng thấy là Dân Chúa có thái độ bất công, và vì thế coi thường những lời bình luận của Dân Chúa.

b. Tôi được đọc bài "Nhà thờ Việt Nam" đăng trên tờ Đồng Vọng số 15 của Cha Trác, tôi được phần khởi bởi những ý kiến cha đưa ra trong bài đó. Nó phù hợp với nguyện vọng của giáo dân San Jose, muốn có một nơi để thờ phượng Chúa theo phong tục, tiếng nói và truyền thống của người VN. Bài đó viết "*Theo kinh nghiệm của chính giáo dân VN tại Hoa Kỳ, Canada, Úc Châu, những gia đình VN qui tụ thành giáo xứ riêng vẫn có cơ hội tiến bộ và sống chung với giáo xứ Mỹ*". Và trong Đồng Vọng số 16, mục Tin Tức, viết, "*Tuy đã ở Mỹ hai ba bốn năm cho đến mười mười hai năm, mà (giáo dân VN) vẫn không quen với mục vụ Mỹ, hay nói đúng ra, không thích mục vụ Mỹ...*" Vậy mà khi giáo dân VN ở San Jose dâng thỉnh nguyện xin giáo xứ thể nhân và bị ĐGM bác bỏ thì Cha Trác lại ủng hộ lập trường của ĐGM và trách "*giáo dân đòi hỏi quá đáng*" (Đồng Vọng 16, tr 1).

Trong bài "Vụ Lộn Xộn Tại San Jose" (Đồng Vọng 16), cha Trác viết, "*Ngài (cha Thiệp) được chính nhóm tranh đấu nâng lên hàng Sứ Giả Hòa Bình*". Cha Trác đã sai một trăm phần trăm khi viết câu này. Khi cha Thiệp về công tác ở San Jose,

các báo Việt, Mỹ đã gọi Ngài là “Sứ giả Hòa Bình”, giáo dân tranh đấu (báo Chính Nghĩa” chỉ theo các báo kia mà gọi Ngài như thế. Sau đây là bằng chứng:

— Tín Hữu (số 3, tr. 6) gọi Cha Thiệp là Sứ giả Hòa Bình

— Đức Tin (ra ngày 15, 11. 86 tr. 44) gọi cha Thiệp là Sứ giả của vị Khâm sai Tòa Thánh.

— Bản Tuyên Cáo của Phong trào BVĐTCGSJ, Hội đồng Giáo dân VNSJ, Lực lượng cụ QCCCGVNSJ (Đức Tin, giáng sinh 86, tr. 3) gọi cha Thiệp là Sứ giả Hòa-giải.

— Báo Dân Tộc (số 240 ngày 20-9-86) gọi cha Thiệp là Sứ giả Hòa bình, sứ giả Tòa Thánh Vatican.

— Báo San Jose Mercury News (ngày 13-9-86) gọi cha Thiệp là Vatican’s mediator.

— Báo The Catholic Voice (ngày 24-11-86) gọi cha Thiệp là mediator.

— Báo San Jose, Asian Week (ngày 12-12-86) gọi cha Thiệp là mediator delegated by the Vatican’s U.S. Ambassador.

— Và gần đây nhất, báo Dân Chúa (số 120, Jan. 87, trong bài phỏng vấn) cũng gọi cha Thiệp là sứ giả hòa giải.

Cha Trác theo dõi cuộc tranh đấu thì phải thấy rõ sự kiện này. Không lẽ các báo Việt, Mỹ kia đã theo Chính Nghĩa, bắt chước Chính Nghĩa gọi cha Thiệp là sứ giả hòa bình sao? Dĩ nhiên là không. Vậy thì tại sao cha Trác lại dựng đứng lên chuyện này và vu cho Chính Nghĩa là đã “*nâng cha Thiệp lên hàng Sứ giả hòa bình*”. Cha Trác có thâm ý gì? Có phải chăng vì cha Trác cũng nhận thấy là “*Bản Tường Trình Vấn Tắt*” của cha Thiệp quá mơ hồ, thiếu sót không xứng đáng với danh hiệu Sứ giả hòa bình, nên muốn gỡ tiếng cho cha Thiệp?

Cha Trác còn nói là sau khi bản tường trình của cha Thiệp được công bố thì “nhóm tranh đấu đã phản ứng lại cha Thiệp và đã bôi nhọ, chửi bới cha Bề trên dòng Dòng Công...” Tôi không đồng ý với sự nhận định này. Những người viết trong Chính Nghĩa đã đưa ra lý do vững chắc để kết luận là “bản tường trình vấn tắt” của cha Thiệp vô nghĩa, vô giá trị, không xứng đáng với sứ mệnh “hòa giải”, một sứ mệnh mà chính cha Thiệp đã tự đặt cho mình khi trả lời trong cuộc phỏng vấn của báo Dân Tộc (số 241, ngày 27-9-86). Cha Thiệp nói, “*Lúc này tôi đang làm sứ mạng trung gian hòa giải*”. Nhưng rồi về sau, trong bài phỏng vấn của báo Dân Chúa, số 120, tháng 1-87, Ngài lại chối và nói là Ngài chỉ được mời đến San Jose để nhận

định tình hình... Giáo dân tranh đấu đã dám nói sự thật về việc làm của cha Thiệp, một sự thật không đẹp đẽ gì và họ đã nói thẳng ra như thế. Như vậy, làm sao gọi là bôi nhọ, là chửi bới được.

Cha Trác còn nói là, “*Họ (giáo dân tranh đấu) tăng cường những hành động loạn đảo, khiến ngày 14/12/86, ĐGM Du Maine phải ra lệnh đình chỉ các Thánh Lễ VN trong toàn giáo phận*” (Đồng Vọng số 16). Cha Trác đã tỏ ra không am tường chút nào về tình trạng này. Sự loạn đảo xảy ra không phải vì giáo dân tranh đấu gây ra, nhưng là vì Tòa Giám Mục, qua Cha Sullivan, đã truất phế ban chấp hành Họ Đạo được giáo dân bầu. Rồi Ngài cử người của phe Cha Dương đi làm việc phục vụ trong nhà thờ thay những người đã làm từ trước do ban Chấp Hành đề cử. Ban Chấp Hành Họ Đạo phản đối. Cha Sullivan biết thế nhưng vẫn cố tình dùng phe Cha Dương nên mới xảy ra xô xát trong nhà thờ. Sau đó ĐGM đã dùng việc này làm lý do để cấm lễ VN.



Mọi sự xảy ra là do kế hoạch của Tòa Giám Mục, vì, sau khi cấm lễ VN, một viên chức của Tòa Giám Mục tuyên bố với báo San Jose, Asian Week, ngày 14/12/86 là “*Ngài hy vọng giáo dân VN, không còn được hưởng các nghi lễ bằng tiếng Việt, sẽ làm áp lực đối với ông Trần và các người lãnh đạo khác để chấm dứt những cuộc biểu tình chống đối*” (A diocesan official said he hoped the Vietnamese Catholics, deprived of services in their own language, would put pressure on Tran and other leaders to end the demonstrations).

Báo Dân Tộc số 249, viết, “*Nguồn tin thân cận cho biết: các giáo dân trong Phong Trào BVĐT và Hội Đồng giáo dân đã sẵn sàng hành động nếu ĐGM có những quyết định cứng rắn với phe tranh đấu*”. Như vậy ta thấy là phe Cha Dương chỉ đợi Tòa Giám Mục bật đèn xanh là họ ra tay mạnh, có nghĩa là xô xát trong nhà thờ.

Căn cứ vào các sự kiện trên, ta thấy rõ là mọi xô xát trong nhà thờ đưa đến việc bãi bỏ Thánh Lễ VN đã xảy ra theo đúng kế hoạch của Tòa Giám Mục.

Nhưng Tòa Giám Mục và phe Cha Dương đã tính sai. Chẳng những giáo dân không làm áp lực đối với các ông Thiện, Bài như Tòa Giám Mục đã mong muốn, mà ngược lại họ bất mãn với Tòa Giám Mục và phe Cha Dương. Họ cho đó là một sự lạm dụng quyền bính và là một việc làm tàn nhẫn đối với sự sống Đạo của giáo hữu. Do đó, giáo dân tranh đấu càng đoàn kết hơn. Nhiều người trước kia hờ hững, thì nay họ có cảm tình với giáo dân tranh đấu vì họ thấy ĐGM dùng quyền lực chèn ép giáo dân VN.

c. Tôi đọc bài 'Giáo Dân nghe cuốn băng nhựa của Cha Thiệp' đăng trong Tín Hữu số 3, ngày 25-10-86, tôi rất bất bình với Cha Thiệp. Tôi muốn nói đến trường hợp sau đây: Cha Thiệp đến gặp giáo dân tranh đấu ở Trung Tâm Họ Đạo. Cha đã hỏi họ nhiều điều để tìm hiểu về tình hình. Giáo dân đã thành tâm trình bày với cha những điều họ thấy, họ nghe, họ biết. Thế rồi, khi cha Thiệp đến gặp phe cha Dương, cha Thiệp chỉ trích, nói xấu, miệt thị giáo dân tranh đấu với phe cha Dương. Phe cha Dương thâu băng cha Thiệp và bán băng đó. Cha Thiệp làm thế là phản bội lòng tin của giáo dân. Làm sao giáo dân còn có thể giữ được sự kính trọng đối với cá nhân của cha. Cha Trác nghĩ gì về hành động này của cha Thiệp?

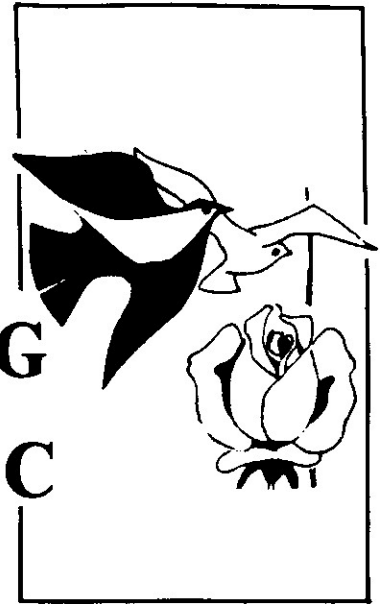
d. Cha Dương đã bị giáo dân chống đối ròn rã 6 tháng trời. Hai lần cha Dương có cảnh sát và viên chức Tòa Giám Mục hộ tống về nhậm chức tại Trung Tâm, nhưng đều bị giáo dân ngăn chặn. Với sự chống đối mãnh liệt như vậy, cha Trác có nghĩ là công việc mục vụ của Cha Dương còn hiệu quả đối với giáo dân không?

Với thái độ vô tư và hiểu rõ về các trường hợp các sự việc đã xảy ra, chắc là không ai có thể trách giáo dân tranh đấu là "đòi hỏi quá đáng" là đã tự ý "nâng cha Thiệp lên hàng sứ giả hòa bình" là đã "gây ra những vụ loạn đảo".

Giáo dân tranh đấu không dám mong gì hơn là một thái độ vô tư nơi Dân Chúa, cha Thiệp, cha Trác.

ĐÍNH CHÍNH Trong báo CN số 30, tr. 14, bài "Lòng Tin của Giáo Dân Bị Khủng Hoảng" đã có 1 sự sai lầm về kỹ thuật: Đáng lẽ 7 hàng đầu ở cột 2 phải được in ở hàng đầu cột 1. Xin chân thành cáo lỗi cùng độc giả và tác giả.

TÔI YÊU TIẾNG NƯỚC TÔI



*Tôi yêu tha-thiết nước tôi,
Con sông uốn khúc, núi đồi xanh lam.
Lũy tre bao bọc xóm làng,
Dãy cau cao ngất, mái trường thân yêu.
Tôi yêu ngọn gió, cánh diều,
Trẻ trâu ngất ngưỡng nắng chiều nghiêng nghiêng.
Ừ ơ tiếng hát Mẹ hiền,
Võng đưa kéo kẹt triền-miền giấc nồng.
Tôi yêu cô lái bên sông,
Nhật khoan đưa khách, má hồng xinh xinh.
Cong cong tôi nhớ mái đình,
Cây đa bến cũ, ân-tình mờ sương.
Xa xa in bóng giáo đường,
Nắng mưa dầm dãi, tiếng chuông vọng về.
Tôi yêu mái rạ xóm quê,
Khói vương vương tỏa, đê-mê cõi lòng.
Từ khi sống kiếp lưu vong,
Vẳng nghe tiếng Quốc lệ trong nhạt-nhòa!
Nhớ thương tiếng nói lời ca,
Đã ru tôi ngủ ê a vào đời.
Ai đang tâm cảm tiếng tôi??
Lễ-nghi, Bí-Tịch tiếng người lú lo.
Trách ai vong bản, gia nô,
Cũng thân lưu lạc, sữa bơ quên nguồn!
Ai tách tôi với Mẹ hiền,
Ngăn giòng sữa Mẹ, con chiêm lạc-loài??
Tha hương đất khách quê người,
Đưa con của Mẹ u-hoài hàng đêm.*

02/87

LÊ THỊ NHU HOA.

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VN TẠI SAN JOSE NỞ RỘNG HOẠT ĐỘNG VỀ XÃ HỘI

San Jose (VNNB) - Theo một nguồn tin chính thức từ CDCG Việt Nam ở San Jose cho biết thì bắt đầu từ ngày 29 tháng 1 năm 1987 tức ngày 1 Tết Đinh Mão cộng đồng này sẽ chính thức mở rộng các hoạt động của mình sang các lãnh vực phục vụ xã hội và cộng đồng.

Được biết, trong những ngày cuối năm tại Bắc Cali nhiều dư luận bàn tán về một danh xưng mới của nhóm giáo dân Việt Nam thuộc họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, tuy nhiên mãi đến dịp hội chợ Thân Hữu Tết Đinh Mão, qua việc họ Đạo phụ trách kiến trúc một cổng Tam quan và tấm bảng ghi hàng chữ: "Cổng Tam Quan này được thực hiện bởi Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam, Inc" thì người ta mới hiểu là việc đổi mới danh xưng này đã được CDCGVN

đăng ký dưới hình thức Hội Đoàn ở cấp bậc Tiểu Bang và Liên Bang.

Được biết trong những ngày sắp tới Cộng Đồng CGVN, Inc. sẽ trở thành một tổ chức hoạt động tích cực về mặt phục vụ cộng đồng như một cơ quan thiện nguyện đến một hội trường, từ một tổ chức hoạt động Công Giáo đến một tổ hợp giúp đỡ giáo dân trong mọi lãnh vực, một thể lực sinh hoạt Hội Đoàn đến một Trung Tâm dạy tiếng Việt, từ một Hội Đoàn chống cộng đến những sinh hoạt giảng dạy Giáo Lý, một trung tâm bảo vệ quyền lợi của Người công dân đến một cơ sở giúp đỡ những người già yếu về tinh thần lẫn vật chất, từ một Trung Tâm Hương Dẫn Mục Vụ đến một tổ chức hướng dẫn những người tị nạn mới đến định cư tại Mỹ

Tiền sĩ Trần An Bai trong một cuộc phỏng vấn dành cho Đặc phái viên Việt Nam Nhật Báo đã cho biết rằng: "Mục đích của Cộng đồng công giáo Việt Nam, Inc. là phục vụ những người công giáo Việt Nam trong mọi lãnh vực. Phương châm của cộng đồng công giáo Việt Nam, Inc. là luôn luôn đạt quyền lợi của cộng đồng lên trên quyền lợi của cá nhân, quyền lợi của phần rỗi linh hồn của Giáo dân lên trên quyền lợi nhỏ nhen của quyền hành và tiền bạc.

Và sau cùng, ông Trần Công Thiện, một trong những thành viên sáng lập cộng đồng Công Giáo Việt Nam, Inc. đã tuyên bố: Những thành quả của cộng đồng Công Giáo Việt Nam, Inc. sẽ được nhận diện rõ ràng trong vòng một khoảng thời gian ngắn nữa.

TRÍCH VIỆT NAM NHẬT BÁO

Cộng Đồng Công Giáo VN cư ngụ ĐỨC CHA DUMAINE VÀ LIÊN HỘI

San Jose (KA) - Trong một văn thư đề ngày mùng 6-2-87 gửi cho các hội đoàn trực thuộc cộng đồng Công Giáo Việt Nam San Jose, tiền sĩ Trần An Bai đã ca ngợi lòng vị tha, sự yêu mến và nghĩa cử cao đẹp của vị chủ chiên đối với dân chiên Việt Nam của đức Giám Mục Dumaime tại San Jose trong những ngày tết vừa qua. Ngoài ra cộng đồng Công Giáo cũng ca ngợi sự hy sinh, những nỗ lực xây dựng Cộng Đồng cũng như giúp vui cho đồng bào Việt Nam trong Hội Chợ Tết Đinh Mão của Liên Hội Người Việt Quốc Gia Bắc Cali.

Bản văn cũng đã đề cập đến những người anh em công giáo không đồng quan điểm trong việc xin thành lập một giáo xứ thể nhân cho người công giáo tị nạn Việt Nam tại đây hãy cùng chung tỏ thiện chí hòa giải để đưa cuộc khủng hoảng hiện tại đến kết thúc tốt đẹp. Xin dẹp bỏ mọi tị

hiềm, hiểu lầm nhỏ nhen để cùng tham dự vào việc làm vững mạnh cộng đồng Việt Nam nói chung và nguyện vọng của cộng đồng Công Giáo tại San Jose nói riêng là vì tương lai của cả một thế hệ thanh niên Việt Nam là vị hiện tại của người gia cả.

Ông Bai nhân đó cũng đã nhắc đến việc những âm mưu chia rẽ, phá hoại tình đoàn kết trong việc cộng đồng Công Giáo tham dự tổ chức Hội Chợ Tết Đinh Mão. Nhưng cộng đồng Công Giáo thay vì phải lẩn tránh trong cái bối cảnh bị hăm dọa, bị tẩy chay thì ngược lại đã vươn lên trong sự tha thứ, trong nghĩa cử hòa giải để đi tìm một con đường xây dựng cho cộng đồng.

Và sau cùng bản văn cũng đã nêu lên những lời cảm ơn các cơ quan truyền thông, truyền hình, các hội đoàn và đặc biệt đồng bào không

phân biệt tôn giáo chẳng những chỉ tham dự, hiện diện, mà còn đóng góp tinh thần và tài lực cho những công tác của cộng đồng Công Giáo trong suốt gần một tháng qua, từ chương trình Văn Nghệ Đón Xuân, mừng Tết những văn thương kẻ cơ hàn, chương trình Xây Dựng Cổng Tam Quan ngay mặt tiền của Hội Chợ, chương trình phát quà cho những người Mỹ nghèo tại công trường Saint James.

Trong những lời lẽ cuối cùng của bản văn, cộng đồng Công Giáo đã tâm niệm như sau: "Xin hồn thiêng sông núi phù trợ cho những con dân nước Việt lưu lạc ở xứ người tìm được sự cảm thông, lấy nhân ái làm chủ trương, lấy tình nghĩa đồng bào ruột thịt để gây sự kết đoàn, lấy đạo đức làm căn bản cho đời sống để một mai trở về đất nước không còn cộng sản bạo tàn không còn đầy ai và áp bức".

ĐỨC GIÁM MỤC DUMAINE THĂM GIAN HÀNG CỦA CỘNG ĐỒNG CGVN

TRÍCH VIỆT NAM NHẬT BÁO

San Jose (VNNB) - Lúc 11 giờ 30 phút sáng ngày thứ bảy 31-1-87, Đức Giám Mục Pierre Dumaine đã đến tham dự lễ Thượng Kỳ tại Lễ Đài ở Công Trường Diên Hồng sau khi Lễ Thiên Thân Hữu được rước từ tiền đình của Tòa Thị Chính San Jose về đến Bộ Đuốc. Được biết trong số quan khách Công Giáo tham dự buổi lễ Thượng Kỳ ngoài Đức Giám Mục DuMaine người ta còn nhận thấy sự hiện diện của linh mục phát ngôn viên Địa Phận Eugene Boyle, linh mục Lương Kim Định, linh mục Nguyễn Mạnh Tân, ông Trần công Thiện, tiến sĩ Trần An Bài và đặc biệt hơn cả là linh mục được cộng đồng ghi ơn và ca ngợi là ân nhân của Người tị nạn là linh mục Joe Delvin, người được dân tị nạn tặng cho cái

tên : "Người cha già của đồng bào tị nạn Việt Nam".

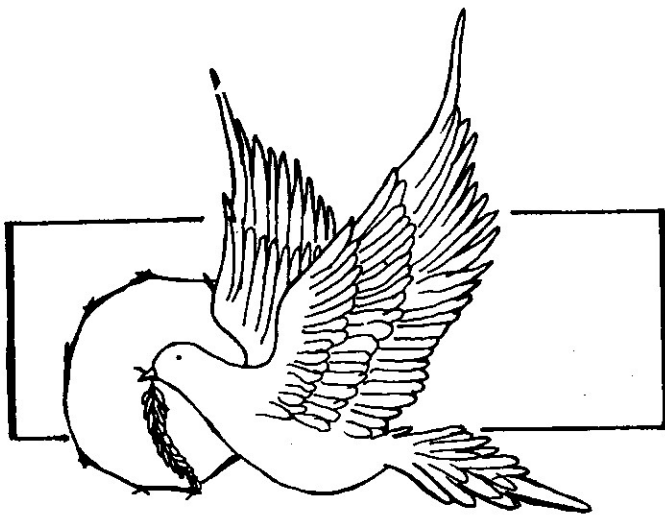
Sau khi dự buổi tiếp tân do Ban Tổ Chức Hội Chợ Tết khoản đãi, Đức Giám Mục Pierre DuMaine đã viếng thăm ba gian hàng của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam đặt ngay tại phòng Thông Tin Liên Hội. Được biết khi Đức Giám Mục DuMaine tiến vào gian hàng của Cộng Đồng Công Giáo, tất cả giáo dân hiện diện ngay tại trước gian hàng kéo dài ra đến cửa đã vỗ tay rền vang để chào mừng đức Giám Mục cùng với linh mục Eugene Boyle. Nhiều giáo dân đã cầm tay Ngài thật lâu trong sự xúc động của tình nghĩa cha con, nhiều giáo dân đã quý xuống hôn nhấn để biểu lộ lòng kính mến và sự trung thành. Đặc biệt hơn cả là một em bé Việt Nam trong chiếc áo dài màu trắng đã dâng lên

đức Giám Mục một bó hoa tươi tượng trưng cho lòng yêu mến, cho sự trung thành Giáo Hội của những người Công Giáo Việt Nam tại họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo và hai thiếu nữ khác đã tiến đến để gắn huy hiệu mới nhất của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam lên áo của đức Giám Mục và Linh Mục phát ngôn viên, một huy hiệu trên đó có cờ vàng ba sọc đỏ tượng trưng cho màu cờ yêu dấu của quê hương và một Thánh giá tượng trưng cho Đức Tin của người Công Giáo Việt Nam.

Được viếng thăm của đức Giám Mục DuMaine dành cho ba gian hàng của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam được coi là một bước tiến quan trọng dấu hiệu đáng khích lệ trong việc đi tìm một lối thoát cho cơn khủng hoảng hiện nay của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại đây.

HỒI TÂM

BẠCH PHƯƠNG



Bản nhạc "Ly rượu mừng" vừa chấm dứt, tiếng vỗ tay vang dội cả hội trường, tiếng cười nói xôn xao. Ban tổ chức tuyên bố kết thúc buổi đại nhạc hội mừng Xuân Đinh Mão của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam, và gửi lời chúc Tết đến tất cả mọi người. Một lần nữa, tiếng vỗ tay reo hò lại càng sôi động hơn. Một số người đã tràn ra ngoài cửa chính để hưởng về bãi đậu xe, phần còn lại đang chuyện trò vui vẻ, bàn tán về những vở kịch, màn vũ, bài ca vừa thưởng thức, họ có vẻ tiếc rẻ vì không kéo chương trình văn nghệ dài thêm nữa. Tú Phương kể sát tai Vinh:

- Máy giờ rồi anh?
- Gần 9 giờ, em đói không?
- Nàng nheo cặp mắt lại và gật đầu:
- Có, nhưng thôi cho em về, kéo trễ rồi!
- Ừ.

Đông người quá, phải mất hơn 15 phút họ mới ra khỏi hội trường. Trời bắt đầu tối, mưa phát phối. Tú Phương khép nép đi bên cạnh Vinh. Gió thổi nhẹ làm những giọt mưa Xuân bám hờ trên mái tóc nàng rớt xuống. Áng tóc thoang thoảng

mùi hương hoa. Vinh ngây ngất nhìn người yêu:

— Tóc em đẹp và thơm quá.

Tú Phương sung sướng mỉm cười. Họ trao nhau nụ hôn vội vã.

Vinh có ý định sau đại nhạc hội sẽ dẫn Tú Phương đi ăn tối, nhưng không ngờ chương trình dài quá. Đưa nàng về, rồi lái xe thẳng về nhà mình.

Vừa bước vào cửa, bà Chương, mẹ chàng, liền hỏi:

— Sao, đông không con?

— Đông lắm mẹ ạ, tới hơn 4 ngàn người lận.

Bà chau đôi mày lại:

— Gớm làm gì! Đào đâu ra mà lắm người thế.

— Cái hội trường vĩ đại mà chật ních hết, chỗ đứng cũng không còn nữa. Chương trình hay lắm.

— Hừ, thế ĐGM và Cha Xứ có đến không?

— Không mẹ ạ! Lễ hòa giải mà cũng không đến nữa!

Bà lớn tiếng:

— Hòa... hòa gì cái quân ấy. Đời nào ĐGM và Cha Xứ thềm hòa với chúng nó.

— Nhưng...

Vinh tính cãi lại mẹ, nhưng chàng dần lòng được. Từ mấy tháng nay mẹ con thường hay to tiếng như thế. Vinh còn nhớ cách đây khoảng nửa năm, buổi tối hôm ấy, chàng hốt hả về khoe với mẹ:

— Mẹ ơi chúng con vừa cản không cho LM Dương vào trung tâm, có cả cha Tổng Quản mang chó và cảnh sát vào nữa.

Bà Chương hốt hoảng:

— Chuyện gì? Chuyện gì vậy?

— LM Dương mới được bổ nhiệm là người của Đức Giám Mục, chủ đích về là để áp dụng chính sách hòa đồng, bắt giáo dân Việt Nam hội nhập vào các giáo xứ Mỹ. Nhưng giáo dân không chịu, họ không cho vào xứ, con đuổi hăng nhất đấy.

Bà tái mặt, nghiêm giọng:

— Tại sao con lại làm thế? Mà có biết mẹ là người cùng làng với Cha Xứ không?

Vinh cãi lại:

— Cùng làng thì cùng, nhưng điều gì phải thì mình làm, không lẽ chỉ vì cùng làng mà mình phải ủng hộ để làm hại cả bao nhiêu truyền thống của dân tộc Việt Nam à!

Lần đầu tiên Vinh dám cãi cứng lại với Mẹ. Bà Chương càng giận dữ, mắng con thật nặng lời. Cũng kể từ hôm ấy, mẹ con mỗi người ngả một phía. Bà Chương hoạt động tích cực để ủng hộ Tòa Giám Mục, LM Dương. Bà rất khéo léo, dành sự dễ dàng cho Vinh hoạt động với giáo dân Họ Đạo, nhờ thế mà bà khai thác được nhiều tin mật

để báo cáo lên LM Dương. Phần Vinh cũng rất hăng say trong công cuộc tranh đấu của giáo dân. Chàng và Tú Phương yêu nhau đã hơn năm nay. Tú Phương là con của ông Phó Trưởng Khu, hoạt động rất đắc lực, nhờ vậy mà Vinh càng thêm nhiệt thành trong mọi công việc của Họ Đạo. Hai người thường nửa đùa nửa thật với bạn bè:

— Chùng nào Chính Nghĩa thành công, có họ đạo, có Cha Xứ “ngon lành” thì tụi này mới làm đám cưới.

Mấy ngày gần Tết công việc của Họ Đạo thật bận rộn, nào là tổ chức đại nhạc hội, lễ giao thừa, phát quà cho người nghèo, in báo Xuân, lễ hòa giải, dựng Cổng Tam Quan và gian hàng ở Hội Chợ Tết, Vinh phải xin nghỉ phép thường niên hai tuần để phụ giúp công việc với anh em.

Chiều 30 Tết, trong lúc Vinh và giáo dân Họ Đạo vui mừng vì đã hoàn tất công tác dựng Cổng Tam Quan và gian hàng của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại hội chợ, thì bà Chương lại tất tưởi đi vận động làm áp lực với đủ mọi phía để tẩy chay công trình này. Bà báo cho ban tổ chức biết là sẽ có cuộc biểu tình trước cổng hội chợ nếu họ để Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tham dự. Hơn thế nữa, bà còn yêu cầu các hệ thống truyền thông đăng tải thông cáo của phe nhóm ủng hộ Tòa Giám Mục nhằm phản đối sự góp mặt của Giáo dân Công Giáo, cũng như thông cáo của Linh Mục Dương cấm không cho Cộng Đồng Công Giáo tham dự hội chợ Tết. Nhưng hầu hết các hệ thống truyền hình và báo chí trong vùng đã từ chối không chịu phổ biến hai thông cáo này. Nhiều người đã phải lắc đầu ngao ngán vì đường hướng không xây dựng để bảo tồn truyền thống Việt tộc của Linh Mục Dương và phe nhóm ủng hộ Ngài.

Mặc cho sự đe dọa của Linh Mục Dương và phe nhóm, chương trình hội chợ Tết vẫn diễn tiến tốt đẹp. Nắng Xuân chan hòa tươi thắm, tô điểm thêm ngàn phần rực rỡ cho hội tết năm nay. Cổng Tam Quan sừng sững trước tiền đình hội chợ, gian hàng của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tấp nập với hàng ngàn người ghé thăm, các cụ già trịnh trọng trong bộ quốc phục, các thiếu nữ duyên dáng với tà áo dài tha thướt, các em bé mừng rỡ trong bộ quần áo mới với bao thơ đồ lì xì, gian hàng trò chơi náo nhiệt, gian hàng triển lãm ồn ào, gian hàng ăn đông đảo, con lân, tràng pháo, cành mai... Bà Chương có cảm tưởng như đang dự hội tết trên quê hương nước Việt. Màu sắc, truyền thống và những hương hoa của dân tộc được thể hiện qua nhiều khía cạnh, từ gian hàng đồ gốm cổ truyền,

những món ăn thuần túy Việt Nam, những bài cổ nhạc xa xưa, đến gian hàng lô tô bình dân... Tại gian hàng Công Giáo, Đức Giám Mục đang vui vẻ đón nhận đóa hoa hoà giải do một em bé trao tặng, cô thiếu nữ Việt Nam hiền hòa kính cẩn gắn lên ngực Ngài huy hiệu của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam. Ngài cảm động khi nhìn thấy bước chân dung của chính mình được treo trên cao hướng về phía mô hình của Họ Đạo. Con chiên đang mong đợi tinh thần hòa giải của chủ chiên... Mọi sự việc xảy ra hoàn toàn trái ngược với điều mong ước, dự đoán của bà Chương và phe nhóm. Áp lực của nhóm người không xây dựng đã thất bại trước trước sự đoàn kết của giáo dân Họ Đạo. Việc cấm cản không cho thể hiện tinh thần dân tộc của Linh Mục Dương đã bị Đức Giám Mục đi ngược lại. Dọa nạt biểu tình, tẩy chay của nhóm người ấy đã không thực hiện nổi... Bà Chương thấy lòng mình chùn lại trước những công trình vĩ đại của Cộng Đồng. Truyền thống Tết của dân tộc đang được những người thiện chí thực thi. Bà thầm nghĩ không lẽ mình lại là kẻ đi phá hoại công cuộc này sao? Nghĩ thế, bà âm thầm đi vào nhà vệ sinh, vứt tất cả những truyền đơn đựng trong xách tay vào thùng rác, mở truyền đơn mà bà và phe nhóm có ý định sẽ rải khắp hội chợ để chống đối Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam. Bà quyết định bãi bỏ những âm mưu đen tối đã dự trù, và trở về nhà riêng trong nỗi ê chề và mệt mỏi.



Vinh hí hửng gõ cửa phòng mẹ:

— Mẹ ơi, có thư Việt Nam của bà nội, có cả Tú Phương tới chúc Tết mẹ nữa.

— Được, mẹ sẽ ra ngay.

Vừa thấy bà Chương bước ra, Tú Phương đã vòng tay lễ phép:

— Dạ thưa bác, năm mới cháu xin chúc tuổi bác.

Bà vui vẻ trả lời:

— Cám ơn cháu, sao lâu quá không gặp, cháu khỏe không? Ngồi xuống đi.

— Dạ cám ơn bác, cháu vẫn khỏe.

Rồi bà quay sang Vinh:

— Thơ của bà nội đâu, đưa mẹ coi.

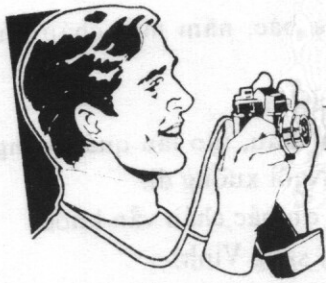
Bà hồi hộp, cảm thấy lo lắng nhưng lại vui sướng, tay run run mở bao thơ ra. Lá thơ kể về chi tiết những khổ cực của gia đình bên nhà. Ông Chương vẫn còn trong trại cải tạo ngoài Bắc, độ này ông già yếu lắm, hơn 11 năm nay trong lao tù, đã nhiều lần nhà nước hứa sẽ thả về, nhưng những lời hứa ấy chỉ như nước chảy qua cầu. Liên, đứa con gái của ông bà Chương năm nay đã 15 tuổi. Năm 75, trong lúc hỗn loạn và lo sợ, bà Chương đã dẫn Vinh chạy ra bến Bạch Đằng, vội vã xuống tàu rồi được đưa sang đây. Trong lúc ấy ông Chương bị kẹt mặt trận ngoài Trung. Liên bấy giờ mới lên 4, ở với bà nội dưới quê nên cũng bị kẹt lại. Hơn 11 năm xa cách, ông Chương sống trong đày đọa cùng cực, Liên sống buồn tủi cay đắng. Nhìn trong hình nó gầy guộc, đen đúa, mặt mày hốc hác, phải làm việc quần quật từ sáng tới tối để đổi lấy miếng ăn nuôi thân và nuôi bà nội già yếu, số quà mẹ gửi về, bà cháu dành dụm để thăm nuôi ông Chương trong lao tù khổ ải. Chưa một lần Liên được cấp sách đến trường, lớp giáo lý, kinh bốn cũng bị giới hạn bằng nhiều cách. Bà nội đã dạy cháu đọc và viết Việt Ngữ trong trình độ sơ đẳng nhất. Tết đến nó nhớ mẹ và anh quá, thấy bà viết thư nó cũng xin viết ké mấy chữ: “Con mừng tuổi mẹ và anh Vinh, con muốn viết nhiều nhưng không biết”. Nhìn dòng chữ nguệch ngoạc của con gái, bà Chương se lòng lại, nỗi nhớ nhưng tràn ngập, bà nấc lên, nghẹn ngào chua xót. Hình ảnh mẹ, chồng và con gái chập chờn trong trí óc. Vinh nhìn hình em, chàng cảm thấy thương nhớ vô ngần, gục mặt xuống bàn, hai hàng lệ tuôn rơi – Tú Phương đến bên bà Chương để an ủi. Như sự nhớ lại điều gì bà ngẩng lên nói với Tú Phương:

— Bác xin lỗi vì bữa trước bác có nặng lời với cháu trong lúc cháu đang phát báo Chính Nghĩa ở nhà thờ Campbell.

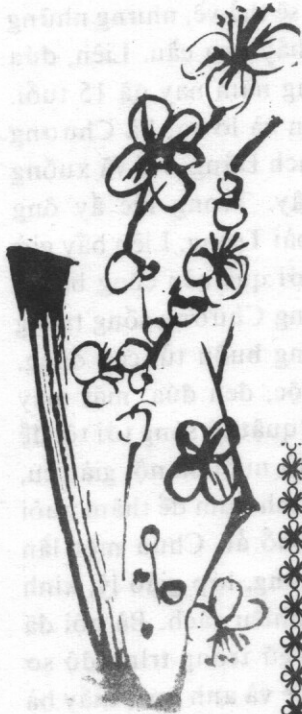
Tú Phương cảm động:

— Không có gì bác ạ.

Bà Chương xiết chặt bờ vai Tú Phương, nàng cảm thấy mẫn mẫn nơi đôi môi hồng thắm.



PHÓNG SỰ HÌNH ẢNH

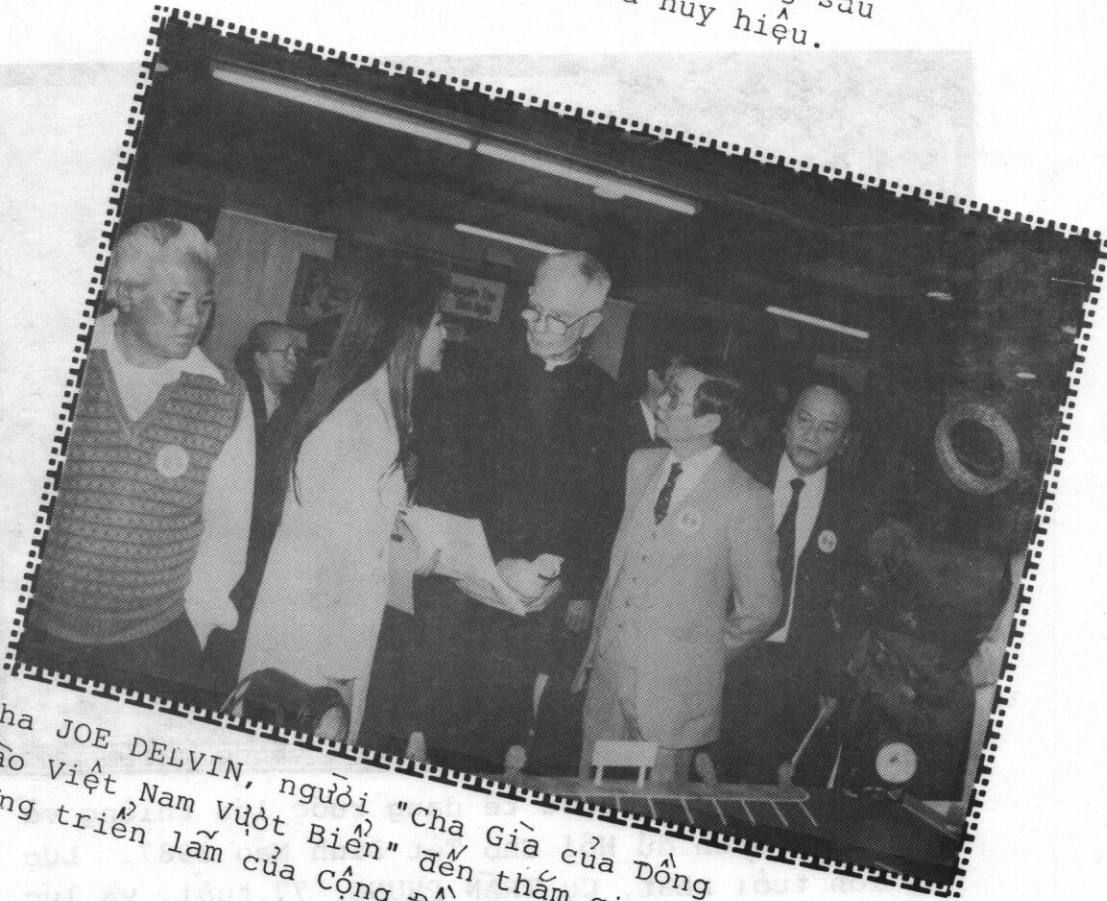


Huy Hiệu "CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM" được kính tặng Vị Chủ Chiên để đánh dấu một bước tiến lịch sử của Cộng Đồng giáo dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo.





Đức Giám Mục PIERRE DuMAINE đứng ngắm gian hàng triển lãm của Cộng Đồng sau khi được trao tặng hoa và huy hiệu.



Cha JOE DELVIN, người "Cha Già của Dòng Bào Việt Nam Vượt Biển" đến thăm gian hàng triển lãm của Cộng Đồng.



Gian hăng triển lãm của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam



Phái đoàn lực sĩ quốc tế đang rước lửa thiêng về khán đài danh dự Hội Chợ Tết Đinh Mão 1987. Lực sĩ lớn tuổi nhất, Cụ TRẦN PHỤNG, 77 tuổi, và lực sĩ nhỏ tuổi nhất, em THỤY VÚ, 5 tuổi, đều thuộc Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam.

VOICELESS VOICE

TIẾNG NÓI CỦA NHỮNG NGƯỜI KHÔNG CÓ TIẾNG NÓI

Kính gửi Ban Biên Tập tuần báo Chính Nghĩa

Kính thưa quý vị trong Ban Biên Tập,

Thưa quý vị, đây là bản dịch từ lá thư tiếng Anh được gửi cho giáo dân Mỹ trong ngày chủ nhật 01 tháng hai 1987 vừa qua. Chúng tôi viết lá thư này với mục đích thứ nhất là cảm ơn những anh chị em công giáo Mỹ bởi những nghĩa cử cao đẹp họ đã làm cho Cộng Đồng Việt Nam chúng ta; thứ đến, kêu gọi sự can thiệp của họ trong vấn đề nan giải hiện tại. Xin quý vị trong ban biên tập nhận đăng lá thư này để giúp chúng tôi giống tiếng nói lên Giáo quyền địa phương và cộng đồng Công Giáo Việt Nam.

Vì số trang báo của quý vị có hạn chúng tôi xin chia lá thư làm hai phần và xin được đăng phần hai vào kỳ tới.

Thành thật cảm ơn.

Voiceless Voice

(Tiếp theo kỳ trước)

Tiểu thay tự do, như chúng tôi vừa tìm hiểu, không dễ đạt được. Nó đòi hỏi con người rất nhiều hy sinh. Bởi vì tự do, Chúa Giêsu đã chết trên cây Thánh Giá. Cũng chính vì Tự Do tại Hoa kỳ, bao người đã bỏ mình vào thời cách mạng. Chúng ta đã tốn nhiều thế kỷ và biết bao sinh mạng, mà ông Martin Luther King là một, người đã chết cho sự tự do của dân da đen. Để đến đất Hoa Kỳ, miền đất hứa của Tự Do, người tị nạn Việt Nam đã trải qua bao nhiêu thử thách hiểm nguy. Dầu thế, tự do cũng có thể bị mất đi. Có lẽ, chúng ta có thể cho rằng bản tính con người luôn có khuynh hướng đi tìm tự do. Ít ra đây cũng là trường hợp của người Công Giáo Việt Nam trong Giáo Phận San Jose. Họ đã đến đây 12 năm về trước và cho tới nay họ vẫn không ngừng tìm kiếm tự do.

Tại sao họ vẫn chưa được Tự Do? Thoáng nhìn qua, họ đã đạt được sự tự lập: Họ đã có việc và sắm cả nhà cửa. Những quyết định trong cuộc sống

là của chính họ. Họ đã là người tự quyết định cho họ mà không bị một cản trở nào. Vậy tại sao họ vẫn chưa được tự do? Để trả lời chúng tôi tự hỏi: Con người ta có thể được tự do khi cộng đồng mình bị áp bức hay không? Và đây là điều đã làm xáo trộn tâm tư bao người Việt công giáo trong địa phận San Jose. Khi cộng đồng đã bị Đức Cha Pierre DuMaine từ chối thỉnh nguyện xin thành lập giáo xứ thể nhân.

Nhưng sự từ chối của Đức Giám Mục liên hệ thế nào đến sự tự do của người Công Giáo Việt Nam? Làm sao hành động của Đức Giám Mục có thể tước đoạt sự tự do của tất cả mọi người? Sự quyết định của Ngài thực sự có ý nghĩa gì đối với người Việt Nam?

Trước tiên, quyết định của Đức Giám Mục làm cho mọi người hiểu rằng họ đã bị khước từ quyền tự lập. Sau 12 năm, họ tin rằng, như những người anh em Mỹ, họ có quyền lập cộng đồng thờ phượng riêng của chính họ.

Lý do là vì họ không muốn lệ thuộc nhiều vào các giáo xứ bạn để thỏa mãn nhu cầu thiêng liêng. Nói cách khác, họ nhận thấy rằng họ đang trở thành một cộng đồng trưởng thành muốn tự lập. Nhưng không may, Đức Giám Mục vẫn còn nói rằng người Việt Công Giáo chưa đủ điều kiện thành lập Giáo Xứ. Vậy Ngài có ý gì?

Cha Sullivan, đại diện của Đức Giám Mục, nói rằng người Việt Nam chưa đủ điều kiện tài chánh. Để thành lập một giáo xứ, Ngài đòi hỏi vài triệu đô la. Như thế, Ngài có ý nói Giáo Xứ cần một khoảng đất tốt nhất, và một giáo đường khổng lồ có thể chứa một số giáo dân thật lớn. Nhưng đây có phải là một điều kiện cần thiết để thành lập một Giáo Xứ không? Và người Việt có phải thật giàu để đủ điều kiện tự lập không?

Trong quá khứ, các cộng đồng thời Giáo Hội tiên khởi đã thường cử hành thánh lễ tại các tư gia. Thời nay, nhiều cộng đồng trên khắp thế giới đã cử hành thánh lễ trong các lều vải lớn. Dĩ nhiên

chúng ta cũng không quên rằng Chúa Giêsu đã thành lập phép thánh thể trong một quán trọ, Đương nhiên sự giàu có vật chất không phải là một yếu tố thiết yếu của một cộng đồng tôn giáo, nhưng chính là tinh thần chia sẻ đã tụ họp mọi người thành một cộng đồng. Và đây chính là điều người Việt Nam muốn đạt được trong thời gian này: Một cộng đồng mang tính chất đức tin đặc biệt thuần túy của người Công Giáo Việt Nam. Đã từ lâu vì lý do sinh kế, họ đã phải lệ thuộc vào các giáo xứ Mỹ để bảo tồn đức tin đặc thù ấy, mặc dầu không hoàn toàn đầy đủ vì sự dị biệt văn hóa. Nhưng bây giờ đã đến lúc họ trở lại xum họp với nhau. Đã qua giai đoạn nhu cầu vật chất. Giờ đây họ sẵn sàng cho giai đoạn thử thách mới: thành lập một Giáo Xứ.

Gom góp tiền bạc với nhau, họ đã thành công mua được một nơi mọi người có thể tụ họp để thờ phượng Chúa. Nơi này không lớn như nhiều ngôi thánh đường khác của người Hoa Kỳ, thế nhưng mọi người đều cho rằng trung tâm này đã đáp ứng đủ cho nhu cầu hiện tại. Tuy nhỏ nhưng dẫu sao đây cũng là nhà đối với họ. Cộng đồng của họ nghèo, nhưng đó là gia đình của họ. Sau cùng họ đã có một nơi, một mái ấm gia đình, một cộng đồng và một ngôi thánh đường. Họ không còn phải hoàn toàn lệ thuộc vào các anh chị em Công Giáo Hoa Kỳ để thỏa mãn những nhu cầu tinh thần nữa. Không may họ đã bị Đức Giám Mục khước từ quyền tự do mà họ xứng đáng được hưởng. Họ Đạo Việt Nam đã bị đóng cửa, và tất cả các sinh hoạt đã bị cấm chỉ. Vì vậy, giáo dân đã phải trở lại các giáo xứ Mỹ. Tuy họ chia sẻ cùng một Đức tin với người Công Giáo Hoa Kỳ, nhưng chính ngay ở giữa Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam họ có thể thoải mái tìm thấy sự biểu dương đức tin thích hợp nhất. Xúc động và ngạc nhiên, họ tự hỏi làm sao họ có thể cầu nguyện bằng tiếng Anh, một ngoại ngữ họ không dùng trong tâm trí; tại sao họ phải nghe những bài giảng mà họ chỉ có thể hiểu một cách mập mờ; và tại sao họ đã bị khước từ quyền tự lập, từ đó quyền tự do. Công lý thực đấy sao? Hay đó là sự thương yêu lo lắng mà Tòa Giám Mục luôn nói rằng đã đem đến cho người Việt Nam?

Các bạn thân mến, hy vọng tất cả đã hiểu tại sao người Công Giáo Việt Nam đã tham dự vào cuộc tranh đấu hiện tại chống lại sự khước từ bất công của Đức Giám Mục trong thỉnh nguyện xin thành lập Giáo Xứ. Họ không tranh đấu cho tham vọng của một nhóm người nào, cũng không vì một mục

đích chính trị nào. Họ chỉ xin giáo quyền cho họ sự tự do của chính họ, quyền tự lập mà họ xứng đáng được hưởng một cách công bằng vì là con cái của Chúa.

Thứ đến, trong khi quan sát tường tận sự hiềm khích này, chúng tôi khám phá thêm một lý do tiềm ẩn dưới sự tranh đấu của người Công Giáo Việt Nam: **QUYỀN TỰ QUYẾT** của họ, quyền tự quyết định cho chính họ với tính cách một cộng đồng.

Họ tin tưởng rằng họ ít nhất được phép tự do tìm kiếm sự cứu rỗi, hướng đi và mục đích của họ trên mảnh đất tự do này, nhận thức được những ước mơ, và thực hiện những ước vọng này theo lối độc đáo của họ. Một quyền lợi như thế thực sự lành thánh và không nên bị khước từ cho bất cứ ai.

Không may, Đức Giám Mục Pierre DuMaine đã nhất quyết đoạt một yếu tố thiết yếu của tự do nơi người Việt Nam. Ngài dành cho chính Ngài quyền quyết định cho toàn Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam trong nhu cầu thiêng liêng. Sau khi định cư ở đây được 12 năm, họ lý luận rằng cộng đồng của họ đã trưởng thành đủ để thành lập một giáo xứ. Trong khi cộng đồng vẫn còn trong tình trạng Họ Đạo, họ đã chứng minh đầy đủ những lý do chính đáng. Họ biết thế nào để thực hiện các nghi thức Công Giáo. Họ đã tiến rất nhiều trên tất cả mọi lãnh vực mục vụ. Họ đã dâng hiến cho Địa Phận một số ơn kêu gọi đáng kể vào cuộc sống tu trì. Và sau cùng, tuy chưa hết, những việc từ thiện đã đem lại tiếng thơm trong Cộng Đồng Việt Nam trong vùng San Jose.

Tuy nhiên, tất cả những điều này có vẻ chưa làm hài lòng Đức Giám Mục. Ngài còn muốn điều gì nữa? Ngài đã hứa đi hứa lại nhiều lần, nhưng cho đến nay Ngài đã thực hiện rất ít, nếu không nói chưa thực hiện một điều gì. Họ Đạo đã chứng minh hùng hồn bằng tất cả những sinh hoạt và khả năng để trở thành một Giáo Xứ Thể Nhân. Thế sao họ lại bị khước từ sự phát triển tự nhiên như thế? Người Công Giáo Việt Nam, để trở thành người Công Giáo tốt lành, có phải lệ thuộc luôn mãi vào các anh chị em Công Giáo Hoa Kỳ để đáp ứng sự phát huy thiêng liêng hay không?

Có lời nói rằng trên đất tự do, các cơ hội của người ta chỉ có thể bị giới hạn bởi trí tưởng tượng mà thôi, và những ước mơ chỉ bị giới hạn bởi tài năng. Người Công Giáo Việt Nam đã ước mơ một ngày sẽ cùng nhau xum họp trong cộng đồng cùng một đức tin. Sau cùng ngày ấy đã đến, và người

Việt đã sẵn sàng để thực hiện ước mơ của mình. Họ hoan hỉ vì sự thực hiện này mang lại ý nghĩa cho sự tự do căn bản, quyền tự quyết. Nhưng như một cơn lốc hung tàn xuất hiện phá tan tất cả trên đường, sự quyết định bất ngờ của Đức Giám Mục đã làm tất cả mọi người phải ngạc nhiên và đã tàn phá cộng đồng một cách thảm hại. Đó có thể là sự lo lắng cho một sắc dân thiểu số ư? Hay đây chỉ là một hành động đàn áp?

Dầu sao, đối với người Công Giáo Việt Nam, điều quan trọng nhất có thể là **quyền sống thực** của họ. Với tính cách cộng đồng, đó là quyền trở nên một cộng đồng đích thực với cội nguồn: Những người Công Giáo Việt Nam ngụ tại địa phận San Jose.

Thật vậy, 12 năm qua đã làm sáng tỏ sự thật của một ước vọng như thế. Nếu ước mơ của người Việt là được đồng hóa vào các Giáo Xứ Mỹ, những lời kêu than của họ đã không vang vọng như ngày hôm nay. Và ngay cả một cộng đồng có lẽ cũng không có. Thật thế, nhu cầu sống thực với nguồn cội của người Việt rất THỰC, mặc dầu Đức Giám Mục đã quyết định không nghe hoặc thấy điều này. Và chúng tôi những người Công Giáo Việt Nam trẻ tuổi là những bằng chứng sống hùng hồn đã biện minh cho sự thật đó. Nhưng tại sao nhu cầu này đã không được đưa ra trước đây? Có phải đây là sự xếp đặt của một số người muốn kích động người Công Giáo Việt Nam cho một ý đồ nào đó? Để giải thích rõ ràng, chúng tôi xin các bạn nghe qua câu chuyện của chúng tôi.

Trong thời gian đầu định cư ở đây, chúng tôi, những thanh thiếu niên, đã không nghĩ nhiều về việc phải có một Cộng Đồng Việt Nam để đáp ứng nhu cầu tinh thần. Chúng tôi cảm thấy lúc đó hình như chỉ có các bậc cao niên mới cần một Cộng Đồng người Việt bởi vì họ không biết Anh Văn. Và chúng tôi cũng tin rằng những nhu cầu tinh thần cũng sẽ được đáp ứng đầy đủ bởi những linh mục Việt Nam trong địa phận.

Bởi thế, nhu cầu thành lập Cộng Đồng lúc đó không khẩn thiết lắm. Về phần chúng tôi, chúng tôi đã tham dự tích cực vào các Giáo Xứ Mỹ. Chúng tôi hát trong các ca đoàn, tham dự các nhóm trẻ, tụ họp trong các buổi cầu nguyện, và tình nguyện vào các ban giúp lễ v.v...

Nhưng dần dà theo thời gian, chúng tôi nhận thức rằng chúng tôi không cảm thấy thực sự thuộc về các Cộng Đồng Mỹ. Mặc dầu chúng tôi đã cố gắng rất nhiều, tư tưởng này vẫn luôn dần vật chúng tôi. Từ từ, chúng tôi thấy những lời nguyện



trở nên khô khan, những câu hát trở nên vô nghĩa, sự tham dự trong các nhóm trẻ không mang lại lợi ích, sự hiện diện trong các buổi cầu nguyện hiếm khi có kết quả v.v... Một số đã quyết định bỏ đạo; số còn lại bám víu một cách khó khăn.

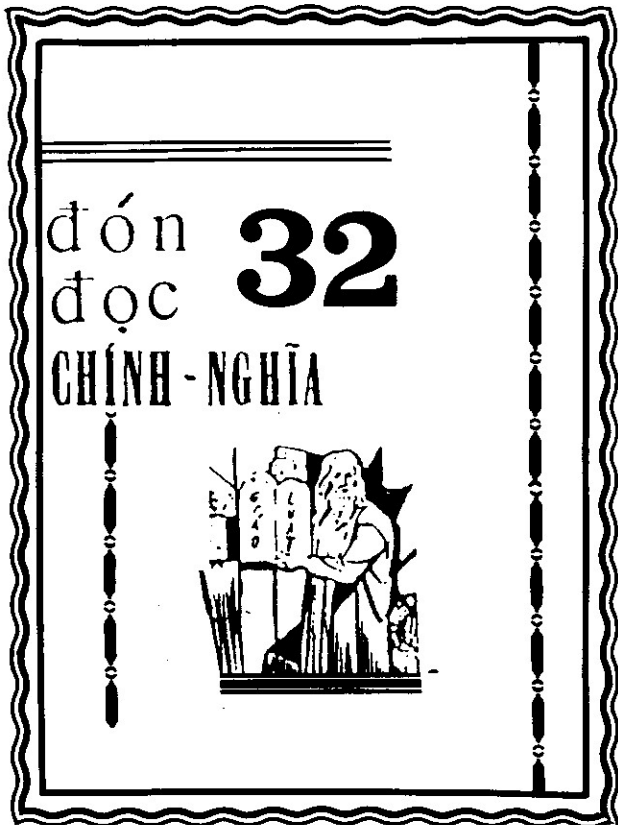
Sau hết, chúng tôi xin nói đến kinh nghiệm riêng tư của các anh chị em trong nhóm. Chúng tôi nhận thức rằng chúng tôi đang trải qua một cuộc khủng hoảng về lý lịch. Chúng tôi thấy các Giáo Xứ Mỹ, mặc dầu có nhiều thiện tâm, vô nghĩa đối với chúng tôi; tiếng Anh trong các nghi thức phục vụ không đánh động tâm tư chúng tôi; và những cách biểu dương đức tin của người Mỹ không phù hợp với cách của chúng tôi. Tất cả những điều này xảy ra bởi vì chúng tôi đã không nhận thức được lý lịch của mình trong các Cộng Đồng Mỹ. Đảng khác, càng ngày càng rõ ràng hơn rằng ngay chính trong Cộng Đồng Việt Nam chúng tôi mới có thể trở nên con người thực của chính mình: Người Công Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ. Chỉ có ở đây chúng tôi mới có thể đạt được sự TỰ DO đích thực, sự sống thực với con người của chính mình. Không may, kinh nghiệm giải phóng làm chúng tôi được tự do lại là một lý do chính dẫn tới sự xích mích giữa Cộng Đồng chúng tôi và Đức Giám Mục nhưng điều gì có thể giúp người Việt vượt qua sự nan giải hiện tại? Chúng tôi tin rằng Cộng Đồng người Việt không muốn kéo dài sự tranh đấu này. Nhưng họ cũng không thể ngưng tranh đấu chống lại sự quyết định bất công của Đức Giám Mục bởi vì nếu không họ sẽ phải mất đi sự tự do quý giá nhất.

Đã đến lúc chúng tôi phải kết thúc lá thư nơi đây. Chúng tôi thành thật mong rằng lá thư này đã cho các bạn hiểu rõ phần nào cuộc sống của chúng tôi đang chất đầy những hạnh phúc và buồn đau, những sự thành công và thất bại, thỏa mãn và tranh đấu.

Chắc điều này không còn làm các bạn ngạc nhiên mấy bởi vì các bạn đã vừa đọc và nghe câu chuyện của một dân tộc dân thân triền miên trong công cuộc tìm kiếm một sự tự do ý nghĩa hơn. Cho đến nay, mong ước của họ vẫn chưa được toại nguyện. Họ có thể sẽ phải cố gắng hơn nữa. Nếu có ai ra tay giúp đỡ, họ sẽ vui sướng và thảnh thơi biết bao! Về phần các bạn thì sao, các anh chị em thân mến của chúng tôi. Các bạn không phải là ân nhân và bằng hữu của họ sao? Hẳn các bạn không phải là những thầy giáo đã dạy họ rằng tự do là một yếu tố Cộng Đồng đấy sao? Rằng nếu một người bị đàn áp, cả cộng đồng bị mất đi tự do? Rằng chúng tôi phải tranh đấu cho nhau để đạt cuộc sống tự do? Và rằng chúng tôi phải luôn luôn tranh đấu để bảo tồn Công Lý và Hòa Bình cho tất cả mọi người đấy ư? Nguyễn xin Thiên Chúa luôn ban hồng ân tràn đầy trên các bạn.

Chân thành trong tình yêu Chúa Ki-tô.

Voiceless Voice



Thư độc giả

TIẾNG VỌNG

MIỀN

SƠN CƯỚC

Denver, ngày 28-01-1987

Trọng kính hai Vị: Ông Du, Ông Bài:

Mọn lão xin hết lòng cảm ơn 2 ông đã vì cái nghĩa "Tứ-Hải-Giai-Huynh-Đệ"; ngọt bùi chia sẻ, chẳng ngại lục-soát tìm-tòi, đang lúc thời giờ tiết-kiệm, lại hy sinh công việc bề bộn, cố gắng gửi cho chúng tôi 2 tập báo. Thực là 1 món quà quý giá, của ăn tinh thần ngon lành: mát ruột mát phổi, bổ tâm gan.

Để đáp lại tấm thịnh tình đó xin có chút-định chẳng đáng chi, như hạt cát bãi biển; nhưng cũng tạm xứng với chữ: "Hữu-trung-tất hình ngoại"; thực là: "Tòng-tâm-sở-dục, nhi lực bất tòng"! Quý vị vui lòng thông cảm chiếu nhận. Kê: 50\$00 nhập quỹ CHÍNH NGHĨA, và 10\$00 tặng mừng ông bà tân tòng Nguyễn Văn Thúc; tượng trưng 1 bông hoa, dâng lên tạ ơn Thiên Chúa, và hợp ý cùng quý vị Họ NVCTTĐ, mừng gia-đình đã được chịu phép Thánh Tẩy, được nhập Hội-Thánh Chúa KYTỐ.

Nhân gọi là năm mới, mọn-lão xin có lời kính chúc 2 ông Du, Bài cùng 2 bảo quyến lưỡng gia, cũng như toàn thể Chính-Nghĩa: An Khang Thịnh Vượng, và mạnh tiến trên đường Công Lý, Hòa Bình.

Nguyễn Văn Huyền.

NƯỚC MẮT VONG BẢN

LUONG SI HIỆP

(tiếp theo)

Lời minh xác quan trọng của Tòa Soạn: Thể theo ý kiến của độc giả Chính Nghĩa, chúng tôi xin phép Đông Phương News để được đăng lại loạt bài của tác giả Lương Sĩ Hiệp trả lời những quan điểm vong bản của báo Dân Chúa. Cuộc tranh đấu của giáo dân San Jose mang nhiều ý nghĩa cao cả. Nhưng nếu chỉ nghe tin đồn đại, người ngoại cuộc rất dễ phán đoán sai lầm. Người viết báo, và nhất là tờ báo do hàng Linh Mục chủ trương, không thể rơi vào cái khuyết điểm sơ đẳng là loan tin, phê bình mà không kiểm chứng. Sau khi cho đăng bài xuyên tạc cuộc tranh đấu của giáo dân, rồi một viên chức cao cấp của tòa báo Dân Chúa mới đến San Jose tìm hiểu vấn đề. Khi gặp giáo dân, vị đó chỉ biết xua tay phân bua: "Tôi chưa được đọc bài đó, để khi về, tôi sẽ bàn lại với anh em." Chúng tôi không chấp nhận lối làm báo tác trách đó và vì thế chúng tôi không muốn trực tiếp đối thoại với Dân Chúa. Nhưng Dân Chúa đã đi thêm một bước là đăng những thông cáo của Tòa Giám Mục tại đây trong số báo Giáng Sinh để cứu vớt cho hành vi vô tích sự của LM Nguyễn Đức

Thiệp và uy tín của Dòng Đồng Công. Cái trở trêu của những kẻ bênh vực và nịnh bợ Tòa Giám Mục San Jose là tiếp tục gán cho LM Thiệp chức "Sứ giả" để làm tăng giá trị cho bản phúc trình. Trong khi thực sự LM Thiệp hoàn toàn phủ nhận và không dám nhận chức "Sứ giả" đó nữa. Vì cái gian ý này của Dân Chúa, độc giả Chính Nghĩa đã yêu cầu đăng quan điểm của Đông Phương News, một tờ báo không phải Công giáo nhưng đã biết nhìn đúng vấn đề mà càng lẽ ra một tờ báo Công giáo phải nêu gương sáng về sự thật. Tuy nhiên đăng lại bài "Nước Mắt Vong Bản" không có nghĩa là chúng tôi hoàn toàn đồng ý với hết mọi quan điểm và lập luận của tác giả Lương Sĩ Hiệp. Có một vài chỗ tác giả nói hơi mạnh có thể gây hiểu lầm trong hàng ngũ linh mục trong phần đầu đăng trong Chính Nghĩa số 28. Chúng tôi đã xin phép tác giả để cắt xén vài chỗ quá mạnh trong các bài trích dẫn về sau. Mong độc giả thông cảm và tha thứ cho những khuyết điểm khó tránh được của chúng tôi trong bài trước. Đa tạ.

Tôi chứng minh bằng sự kiện, bằng giấy trắng mực đen rằng chính sách đồng hóa mục vụ là lập trường cố hữu trước sau như một của Ngài Giám Mục San Jose. Thế mà Vong Bản còn cãi lại một cách ngu xuẩn và bướng bỉnh rằng San Jose không đủ tiền. San Jose người thất nghiệp ít nhất nước Mỹ, người dân Việt có công ăn việc làm đàng hoàng, chẳng lẽ thua dân Công giáo ở New Orlean trong việc đóng góp, xây dựng nhà Chúa sao?

Vong Bản có bao giờ nghĩ chúng tôi không được phép để đóng tiền cho nhà thờ chẳng? Bạn có hiểu giáo luật đòi hỏi giáo phẩm khi đã nhận tiền dâng của giáo hữu thì có trách nhiệm thi hành ý của người dâng không nhỉ? Đây là luật công bằng mà.

Đây là tư cách tối thiểu để làm người lương thiện. Đó là phẩm giá của con người tôn giáo khác với phường phỉnh gạt, lừa thầy phản bạn. Vậy mà Giám Mục San Jose nhận tiền mua nhà thờ cho chúng tôi, Ngài có rẫy nước thánh, đọc kinh chúc phúc đình huỳnh ngày 27-2-1983, mà cứ nhất định không có Thánh Lễ Bí Tích ở đó cho đến khi chúng tôi đấu tranh mới được thờ Chúa ở đấy ông bạn ạ!

Nếu New Orlean có một Tổng Giám Mục thương dân Việt Nam cho làm nhà thờ bao la bát ngát thì cứ tưởng rằng Giám Mục San Jose lòng dạ cũng bát ngát bao la như vậy đâu mà lắm.

Lạ thật! Giáo dân VN có một chỗ thờ phượng

mà cứ nhằm nhằm biến thành trung tâm xã hội, mà lạ nữa là nhóm dương gian chỉ muốn nó thành trung tâm văn hóa chứ cấm không thể là nơi trao ban lời Chúa và Minh Thánh. Nếu giáo dân biết mấy ông cha, ông bố chơi cái trò bắt con cái người ta khom lưng vất vả mồ hôi nhễ nhãi hái ốt, chịu cực, chịu khổ mong có nhà thờ, đến khi gom tiền cho các vị rồi, thì các vị quay ra xã hội, không nói Chúa Bà chi nữa, thì nghĩ ra sao?

Hành động thế thì có gọi là lương thiện được chăng? Mà đã hành động bắt lương một lần, thì ai còn dám tin một cách dễ dàng nữa? Đã chơi gian anh em một phùa, thì cũng phải cho người anh em xét lại mỗi khi nghe hai chữ “đóng tiền”.

Thế nên, Vong Bản cũng hiểu thêm rằng tại sao họ không hăng say, mà chớ đừng vì thấy họ chưa hăng say đóng tiền cho nhà thờ, mà dựa vào đó để lên tiếng bênh vực Giám Mục là chúng tôi chưa hội đủ các tiêu chuẩn thiết yếu như vấn đề tài chánh.

Kinh nghiệm còn trước mắt chúng tôi mà! Chúng tôi nhất định đóng tiền vào nhà Chúa chứ không đóng tiền cho nhà Chùa như đã xảy ra ở Port Arthur, Texas.

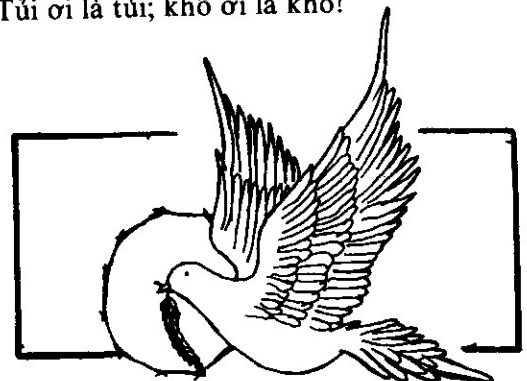
Vong Bản nhớ chuyện Port Arthur năm nào không nhỉ? Dân Port Arthur được Giám Mục giới thiệu nhà thờ cho mà mua, mà chẳng giúp một xu kể cả credit để cho họ vay ở ngân hàng. Thế mà Chúa thương làm sao, họ mua được ngon lành Có ngân hàng cho vay. Có Baptist Church cho chịu một số. Ai ngờ, Giám Mục chơi trò lừa, nó ra trò thật. Nhà thờ VN thành hình, Giám Mục quay chưởng mà rằng tôi giới thiệu cho họ mua, nhưng chưa ban phép cho họ mua. Dân chúng oan ức kêu tòa Thánh, sau 6 năm. Tòa Thánh chỉ thị cho Giám Mục địa phương nhìn nhận nhà thờ ấy và ban phép cho giáo dân tới cầu nguyện thì Giám Mục chống đối chỉ thị ấy, mà rằng các cơ sở sắp đổ rồi! Địa phận nhận vô không tiền sửa chữa. Vậy mà bây giờ Phật giáo mua lại, thì cơ sở trở nên vững vàng, cóc thấy sụp đổ xuống nữa! Đức Phật thiêng liêng hay Giám Mục gian? 6 năm trời, tiền đóng góp cả lời, cả vốn lên tới 300 ngàn đô, thế rồi buộc phải bán cho Phật Giáo có 40 ngàn thôi. Vậy chẳng khác khi Giáo dân Port Arthur đã đóng vào nhà chùa 300 ngàn đấy à! Chúng tôi đã mắc dớp rồi. Vong Bản ạ!

Câu chuyện giữa Port Arthur với San Jose nó có mấy điểm tương đồng: cũng là giữa Giám Mục với dân tỵ nạn Công giáo VN, cũng là giữa quyền uy của Đấng Đại Diện Chúa với quyền lợi tâm linh của giáo hữu đây, cũng là giữa chủ chăn chiền

thương mến của anh em với những người anh em bị bóp cổ đấy!

Bóp cổ thì tàn nhẫn, nhưng sai kẻ khác bóp cổ anh em nhà thì thật là quái ác. Cộng Đồng San Jose trước đây êm ấm. Những bất đồng ở đâu mà không có. Mà bất hòa thì chỉ thấy xuất phát từ những kẻ được hưởng nhiều ân huệ. Những truyện ấy chỉ là những cụm mây mờ trong một ngày thanh quang. Thế nhưng Giám Mục San Jose đã chơi trò bóp cổ Trần Công Thiện, Trần An Bài, nhưng vì bóp một lúc hai mạng, tay của Giám Mục không đủ lớn nên hai mạng ấy vẫn còn sống nhăn, vẫn tiếp tục làm sáng chân lý. Đến lúc 3,000 người xin Giám Mục bóp cổ cho chúng nó về châu diêm vương thì Đại Nhân San Jose dừng lại.

Sao lại dừng? Sao Giám Mục không phái ngay một đệ tử trung thành bay tức tốc sang bên Đức mà nói với bầy tôi của Đức Quốc Xã để mượn cấp thời một là máy chém tự động hoặc là phòng hơi ngạt cực mạnh. Đàng nào cũng tiện ích cả. Máy chém tự động được tân tiến hóa bằng điện toán. Hễ cứ thẳng Mít nào thò các nhu cầu: Parish yes, Duong no. Đàng khi 3,000 bốn đạo đọc kinh sốt sắng là lập tức thả hơi ngạt, chúng sẽ nằm quay ra, ta cho vào máy nghiền thành phân bón bán cho các cánh đồng ốt Mortgan Hill. Chủ có lời và người bán phân cũng có tiền. Số tiền có thể trang trải nợ nần của Trung Tâm Singleton Road. Khi chúng không còn để trả Mortgage thì xác chúng nó cũng phải làm gì thanh toán nợ nần chứ. Bĩ nhân khoái lối thứ hai này. Bóp cổ mệt thấy mẹ, những cổ đàn bà con gái nhỏ nhỏ còn làm được dễ dàng như chộp gà ở các trại gà nông trại, chứ những đứa từng hô Parish yes, Dương no thì cổ nó phồng lớn, bóp đâu có đặng. Rồi xuất kỳ bất ý chúng nó tung chưởng cho thì có ngày mất luôn cái “hạ bộ”, lúc ấy có khóc lóc thì cũng chỉ kịp khóc để thở hắt ra thì còn ai tiếp nối sự nghiệp thực dân đồng hóa hội nhập? Rồi sự nghiệp chưa thành lại phải làm kiếp khác thì biết làm kiếp chi cho đành, không lẽ trời lại cho “kiếp tỵ nạn lưu vong” một đời lang thang lay lút đầu đường xó chợ, tối gầm cầu, sáng góc phố. Tủi ời là tủi; khổ ời là khổ!



Vong Bản nghĩ sao nhỉ? Tôi thấy đã có Giám Mục Beaumont năm 1976 thiết lập Giáo Xứ Thể Nhân VN có làm sắc lệnh, chữ in lớn, đóng mộc to đàng hoàng trong báo địa phương rõ ràng mà Giáo Xứ không có nhà thờ. Lúc ấy, nhà thờ mượn của Mỹ, trả 50 đô một lễ, kỳ dư để dành gom lại rồi mua nhà thờ sau. Thế có nghĩa là thiết lập Giáo Xứ Thể Nhân không lệ thuộc tài chánh mà lệ thuộc vào giáo dân và linh mục. Điểm này, Vong Bản nhớ cho rõ. Tài chánh không phải là tiêu chuẩn thiết yếu đâu nhé. Khi hai quốc gia trao đổi quan hệ bình thường đâu là vấn đề thiết yếu? Có phải là Tòa đại sứ lập chỗ này hay chỗ khác mà chính là ý niệm của hai quốc gia muốn như thế nào. Giám Mục San Jose và Cộng Đồng VN cũng vậy. Ý nguyện của Giám Mục thế nào, nếu Ngài muốn thiết lập giáo xứ thể nhân VN, khi có Linh mục và giáo dân thuận tình thì là giáo xứ mà chưa cần đến cơ sở nào cả. Cơ sở tính sau.

Nói như một bạn nào đấy của phong trào bảo vệ Đức Tin thì chữ vân vân đặt ra trong điều kiện thiết yếu là sự đoàn kết. Lý luận như vậy cũng trật vượt rồi đấy bạn. Giáo xứ thể nhân VN là cung ứng cho người Việt Nam, mà người VN muốn vào hay không muốn vào là tùy họ. Nếu một số nhập giáo xứ địa phương nơi họ ở thì cả Giám Mục không có quyền cấm cản họ vào giáo xứ địa phương vì giáo luật định như vậy.

Và nếu luật đã cho dân sắc tộc được tự do hoặc đến giáo xứ dành cho họ hoặc giáo xứ địa phương thì có lý gì để bắt họ đoàn kết trong một giáo xứ là điều kiện thiết yếu tiên quyết để lập giáo xứ thể nhân? Bây giờ thì giả thiết số người trong Giáo xứ thể nhân quá ít không đủ sinh hoạt thì họ phải quyết định lấy số phận, hoặc trả trung tâm cho tòa Giám Mục rồi mượn nhà thờ xem lễ, hoặc tự giải tán để cho mỗi người gia nhập giáo xứ địa phương. Nhưng đặt vấn đề giáo xứ thể nhân phải lệ thuộc vào sự đoàn kết là cóc hiệu luật, là ngu thấy ngu đại hoàng đường, là mờ mắt tổ tiên chôn cất vào cửa âm ti, con cái không mở mày mở mặt với đời, suốt đời ăn ốc nói mò.

Tôi giảng dạy vậy Vong Bản đã thấm thía chưa? Trí óc đã mở mang bờ cõi ra phần nào chưa, hay cần phải dạy nữa? Cho nên Vong Bản à, giáo xứ thể nhân nó không cần phải thời gian chờ đợi. Sau 1 năm đi tản, tại sao địa phận Beaumont được có sắc lệnh thành lập giáo xứ lúc ấy 90% dân nghiên Welfare, Foodstamp, cho nên "Ngài quyết định cần phải có một thời gian chờ đợi" chỉ là cách tỏ ra rằng Ngài có kỳ thị dân VN tại đó, Ngài muốn đồng hóa dân VN chứ còn gì nữa mà nói.

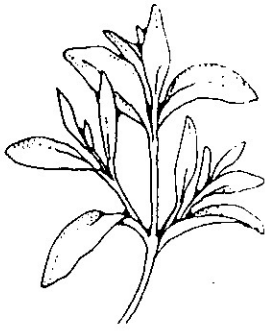
(Còn tiếp)



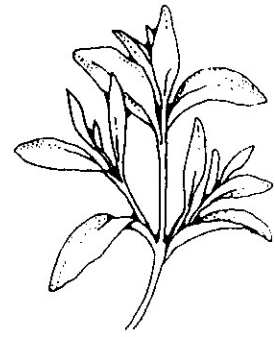
*Người ngự trị trên ngôi cao vĩ đại!
 Bão giông Người chắm dứt gửi cho ta.
 Người đã thấy những linh hồn khắc khoải!
 Đường đấu tranh vẫn thăm thẳm ôn hòa.
 Người đã thấy con chiến Người nhẫn nại,
 Thấy Sư Giả thiếu khả năng hòa giải,
 Người lại thấy cả mục tử bất tài,
 Không khả năng thực hiện nổi bài sai!
 Người lại thấy con chiến Người phẫn khởi,
 Đón chờ Người, đợi chờ ơn cứu rỗi!
 Những linh hồn khắc khoải kiếp tha hương,
 Bộ óc mỗi của đời người bão nổi,
 Nhưng vẫn không mất nhuệ khí kiên cường,
 Và mộng ước không tan như bọt biển!*

*Sức kiên trì người Việt Nam miên viễn,
 Đường đấu tranh thăm thẳm lối ôn hòa!
 Vỡ kịch hóa đồng không thể diễn ra,
 Thành nguyện ta không đời nào vỡ lở!
 Đường đấu tranh cho dù đầy gian khổ,
 Nửa đường sau con cháu mãi kiên trì!
 Nửa đường trước mà ta đang trực diện!
 Giữa xã hội duy vật này thực tiễn!
 Xác quyết trung thành với Giáo Hội ta!
 Xứ Thể Nhân là mộng ước ngọc ngà!
 Người đã thấy muôn cõi lòng lương thiện,
 Xuân bùng lên niềm hy vọng thiết tha!
 Xuân bùng lên một niềm tin phát triển!
 Mùa Xuân này Người đã hiểu sâu xa,
 Nỗi khát vọng của bầy chiên ngoan đạo!*

THIỆN HẢI



A-LÊ-XÙ
TÂN TRUYỆN



Ca Về CỤ TÂM

(Tiếp theo và hết).

Năm người tín hữu ra đi,
Cùng Cha Tổng Quản với dì phước Tây.
Tháp-tùng cũng có Cha Boi,
Bốn xe cảnh sát khơi khơi dẫn đầu.
Đến Trung Tâm đẩy Cha vào,
Cứ như đám cưới bàn giao dâu hiền.
Năm người tín hữu tiến lên,
Dò nghe động tĩnh: khắp miền lặng câm.
Thế là... từng bước âm thầm,
Va li Cha xách xăm xăm bước vào.
Ai ngờ đùng ồ cào cào,
Thất kinh Cha phải ẩn vào "rét rum".
Giờ lâu, tình-thế đã êm,
Ông cò bảo vệ Cha lên tinh thần.
Lò dò Cha bước ra sân,
Bị ngay các CỤ giảng luân lý đời...
Thêm giờ dân gọi thêm người,
Tình hình chẳng khá Cha chơi nước chuồn.
Trung Tâm trở lại bình thường,
Sinh hoạt như cũ, vẫn chương hát hò.
Buổi chiều Cha lại lần mò,

Tài tâm nhập với ông cò hiền ngang.
Mấy trăm cái miệng tiến lên,
Chận xe "đưa đám" ngã nghiêng ngoài thành.
Thế là mộng ước tan tành,
Thư rơi thư rớt nặc danh, đã trảng!
Rút về tìm kế luận bàn,
Giục trên xúi dưới tan-hoang Cộng Đồng.
Bầu ra các đảng giáo dân,
Mười năm chưa thấy một lần kê, kinh.
Nào Hội Đồng, nào Cán Binh,
Ôi thôi lắm chước lắm hình lắm ông!
ĐÚT TIN, TÍN HẢO viễn vông,
Học sinh, bô lão, sĩ nông... được mùa!!!
Nào đâu Cha đã chịu thua,
Giục cấm Thánh Lễ Misa, dứt tình.
Cấm rửa tội, cấm cưới xin,
Khóa luôn nhà Tâm, dân tình hối ơi!
Thế gian lắm chuyện lạ đời,
Một mình mình được, ngàn người đảng cay!/?
Đến đây chấm dứt chuyện này,
Xin dành hậu thế tùy ai luận bàn.
Chỉ xin thấp một ngọn đèn,
Ước mong xua đuổi bóng đêm chập chùng.

HẾT.

DANH SÁCH

QUÝ VỊ ỦNG HỘ XUÂN ĐÌNH MÃO

(tiếp theo)

Anh chị Nguyễn Mộng Hải	\$20.00	Ông Bà Hà Ngọc Ánh	\$50.00
Anh chị Phạm Công Chiến	\$50.00	Cụ Huyền ở Denver,	
Anh chị Nguyễn Hữu Chương	\$20.00	Colorado	\$50.00
Ông Bà Đào Đức Chiên	\$20.00	Anh chị Nguyễn Bùi	\$50.00
Ông Bà Vũ Trọng Bình	\$20.00	Anh Nguyễn Sơn	\$40.00
Ông Bà Vũ Duy Thịnh	\$50.00	Nguyễn Ngọc Ánh	\$30.00
Một Bà ở Quimby	\$40.00	Bà cụ Thiết	\$20.00
Minh Thứ	\$50.00	Nguyễn Hiệt	\$10.00
Vi Hà	\$50.00	1 Vị ẩn danh	\$269.00
Vũ Thị Thanh Hiền	\$20.00		

CUỘC TRANH CHẤP CHIA RẼ NGƯỜI CÔNG GIÁO VIỆT NAM.

GIÁM MỤC PIERRE DUMAINE

LTS: Cuộc tranh đấu của giáo dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo với Tòa Giám Mục San Jose đã kéo dài trên 6 tháng, nhưng vẫn còn hứa hẹn nhiều gây cản. Để soi sáng công luận San Jose Mercury News yêu cầu mỗi bên viết một bài để đăng vào số báo ngày Chúa Nhật 25 tháng 1, 87. Bài của hai ông Trần An Bài và Trần Công Thiện đã được phiên dịch trên Chính Nghĩa số 29 với tựa đề: Đoàn chiên tìm đường hòa giải. Lần này chúng tôi xin lược dịch bài của Đức Giám Mục DuMaine. Đức Cha quan niệm rằng sự hoang mang về vấn đề giáo xứ làm ngày Tết bớt vui nhưng ngày Xuân thúc giục Ngài nên có những quyết định quan trọng để sớm giải quyết vấn đề.

Một lần nữa tôi lại nói: “Chúc mừng Năm Mới” nhưng lần này bằng tiếng Trung Hoa, Nhật Bản, Đại Hàn hay Việt Nam. Tết Âm Lịch đã âm thầm đi vào ý thức xã hội và trở thành quan trọng đối với các thành phố lớn ven biển Thái Bình Dương. Các nghi thức ngày Tết không còn là những tục lệ đặc thù thu hút du khách đến thị trấn Cựu Kim Sơn mà đã trở thành phong tục sống động đối với mỗi người chúng ta và làm cho đời sống chúng ta thêm phong phú.

Sự kiện này cũng xảy ra đúng như vậy trong đời sống tôn giáo của chúng ta, đặc biệt là trong cộng đồng công giáo mà người giáo hữu từ Việt Nam, Trung Hoa, Đại Hàn và nhiều nơi khác nữa đã và đang là chứng nhân của Đức Tin và lòng mộ đạo làm cho danh từ “công giáo” trở nên phong phú và phổ quát hơn trong tình cảm, sở thích hay khuynh hướng.

Với tư cách là Giám Mục của Cộng Đồng Công Giáo tại đây tôi sẽ cử hành Thánh Lễ đầu năm với giáo dân người Trung Hoa của tôi và sau đó với chủng sinh tại Chung Viện St. Joseph mà 22% là chủng sinh người Việt.

Tuy nhiên sự vui mừng hằng năm của tôi trong dịp này bị áng mây buồn phiền bao phủ vì tình trạng đau khổ kéo dài của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam đang chia rẽ và tôi khởi sự ngày đầu năm âm lịch bằng một truyền thống Tây Phương: dùng kinh nghiệm quá khứ để quyết định tương lai. Sự

hoang mang trong công luận tại đây thúc đẩy tôi công khai làm công việc rút tĩa kinh nghiệm.

Tôi khởi đầu công việc với lương tâm của một chủ chiên mà nhiệm vụ chính là giữ cho đoàn chiên hợp nhất, chăm sóc và nuôi dưỡng chúng. Tuy nhiên, trong năm qua, tôi thấy đoàn chiên Việt Nam bị chia rẽ, hoang mang, bị tổn thương vì những sự đe dọa và phản công, ngăn trở việc dự Thánh Lễ và các phép Bí Tích, lương thực nuôi dưỡng đời sống Đức Tin của họ.

Việc xảy ra như thế và tôi có thể làm gì? Phản ứng của tôi không thể tập trung vào một sự gì khác hơn, nơi những hoàn cảnh và hành động ngoài tầm kiểm soát của tôi hay những động lực và chiến thuật ngoài sự hiểu biết của tôi. Công việc ngày đầu năm là thẩm xét lương tâm của mình chứ không phải lương tâm kẻ khác. Tuy nhiên, phản ứng của tôi cần nhằm vào vấn đề đang gây thắc mắc trong công luận, đó là giáo xứ thể nhân. Người ta thường hỏi tôi: “Tại sao người Việt Nam không được có nhà thờ riêng với các phép Bí Tích bằng ngôn ngữ và truyền thống của họ?”. Tôi chỉ trả lời: “Họ có chứ và tôi biết rằng họ còn có thể được nhiều hơn nữa”. Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo có 3 linh mục Việt Nam, với sự giúp đỡ của các sơ và giáo dân để cung cấp cho người Việt Nam các Bí Tích và chương trình mục vụ y như bất cứ một giáo xứ nào trong giáo phận như: Thánh Lễ ngày Chúa Nhật và hằng ngày, dạy giáo lý, giải tội, rửa tội, hôn phối, an táng, và thăm viếng bệnh nhân. Vì cơ sở giới hạn nên Họ Đạo còn tổ chức Thánh Lễ tiếng Việt tại các nhà thờ khác ở San Jose, Campbell, Santa Clara, Milpitas, và Saratoga.

Kế hoạch tiệm tiến.

Một giáo xứ thể nhân không thể cung cấp nhiều hơn. Tên của nó chỉ là danh từ chuyên môn của Giáo Luật, đòi hỏi đầy đủ phương tiện và khả năng tài chánh mà tôi tin tưởng rằng những người Việt Nam rộng rãi của tôi sẽ lần lần bảo đảm được qua một kế hoạch tiệm tiến. Tuy nhiên, một số người đòi hỏi “danh xưng” này như là một bằng chứng minh Giám Mục không chủ trương bắt ép giáo dân hội nhập vào các giáo xứ nói tiếng

Anh. Vấn đề khó khăn của tôi ở đây là tôi không hề có hoặc ủng hộ một chủ trương như vậy, một chính sách đi ngược lại giáo luật, truyền thống của giáo hội trong nhiều thế kỷ và sự kiện lịch sử của đời sống công giáo tại Hoa Kỳ và đặc biệt là vùng thung lũng Santa Clara.

Bắt đầu từ việc thiết lập giáo xứ St. Joseph vào năm 1803 (giáo xứ đầu tiên tại California). Giáo Hội Công Giáo tại đây đã phục vụ bằng ngôn ngữ và truyền thống của đợt người di dân liên tiếp như: Đức, Ý, Bồ Đào Nha, Croatia, Ba Lan và Đông Âu, Trung Đông, Trung Hoa, Nhật Bản, Đại Hàn, Việt Nam, Phi Luật Tân, Mễ Tây Cơ, và những quốc gia khác thuộc Châu Mỹ Latinh, Á Châu và vùng Thái Bình Dương. Trong hai thế kỷ qua, vấn đề mục vụ như vậy đã là mối quan tâm chính của giáo hội địa phương cũng như đối với giám mục đương nhiệm tại San Jose.

Hai quyết nghị.

Từ những suy tư đó, tôi có tối thiểu 2 quyết nghị nhân dịp đầu xuân: 1. Tiếp tục cung cấp tất cả việc mục vụ bằng tiếng Việt bao lâu giáo dân của tôi cần và đòi hỏi; 2. Tìm kiếm thái độ thiện chí có thể mở đường cho chúng tôi làm sáng tỏ những hiểu lầm và cổ võ cho sự hòa giải.

Tất cả những quyết nghị của tôi bắt nguồn từ một sự xác tín của cá nhân tôi và tôi đã thổ lộ với người Công Giáo Việt Nam của tôi khi tôi tấn phong Linh Mục Chính Xứ của họ, tháng 8 vừa qua:

“Tôi thương và ngưỡng mộ Quý vị, những người công giáo Việt Nam và toàn thể Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam hơn những điều Quý vị biết. Quý vị đã đau khổ nhiều hơn tôi có thể hiểu. Quý vị đã mất quê hương trong khổ đau mà tôi có thể tưởng tượng được”.

Một dấu chỉ tình thương.

Là người Công Giáo, Quý vị có thể mất quê hương nhưng không bao giờ mất Giáo Hội. Giáo Hội là bàn thờ này, Minh Thánh này mà chúng ta đã chia xẻ như là dấu chỉ của tình yêu, và hòa giải. Đó là tất cả các phép bí tích bắt nguồn từ nơi này. Đó là Thiên Chúa ở giữa chúng ta. Tôi biết Quý vị hiểu và tin tưởng điều này. Từ khi tôi đến San Jose, tôi được an ủi và soi sáng bởi đức tin vô song của giáo hữu Công Giáo Việt Nam của tôi. Tôi biết rằng với sự cầu nguyện và nhẫn nại, đức tin của Quý vị sẽ tồn tại và sẽ tái lập bình an cho cộng đồng của Quý vị và Giáo Hội của chúng tôi.

Pierre DuMaine.

LỊCH SỬ VIỆT NAM.

ÔNG VUA

NHÂN TỬ

*Ngày xưa có một Ông Vua,
Kẻ hầu người hạ, kẻ thừa, bầm, trình.
Dĩ nhiên lớn nhất triều-đình,
Tứ phương thiên hạ đều kính hãi Ngài.
Một tay trấn giữ ải ngoài,
Giang sơn gấm vóc hai vai gánh gồng.
Điều quân khiển tướng tây, đông,
Vào sinh ra tử, lông hồng bọc thây.
Tiếng tăm lừng-lẫy tháng ngày,
Quân thù bạt vía, Đông, Tây nể vì.
Sớm hôm canh-cải triều nghi,
Sưu cao thuế nặng giảm đi, dân nhờ.
Một hôm, buổi sáng sương mờ,
Một mình ngự giá, thân-thơ một mình.
Tin đi chấn động triều đình.
Bá quan văn võ giạt mình, kỷ cương?
Vội vàng tề-chỉnh giáo gương,
Dàn hàng thẳng tắp bốn phương, đón chào.
Cận thần hầu cháo yến sào,
Nhanh chân, vội-vã bung vào Ngài xơi.
Quá run chân vấp, tay rơi,
Đổ ngay cháo nóng, vẫn bôi cảm bào.
Thất kinh đưa vội tay quào,
Mặc cho tay phồng, miễn sao Vương lành.
Thấp-thóm nghĩ trợn lồi-đình,
Miên-man lo sợ phận mình bầy tôi.
Khoan-thai, chẳng nói một lời,
Đức Vua đứng dậy ban lời ủi an:
“Hỡi con, đừng quá bi quan,
Cảm bào xá kẻ; lo toan tay mình.
Cũng thân, cũng thể, tội tình,
Trẫm thương trẫm họ, áo mình kẻ chi!
Cảm bào tiêu-biểu triều uy,
Bàn tay con phồng, an chi lòng này?!”*

*Ngẫm xưa mà ngán cho nay,
Vi chút sĩ-diện đọa đày con chiền.
Tiểu nhân, quân tử, thánh hiền,
Hơn nhau: sử sách lưu truyền hậu lai!*

HOÀNG NGỌC VĂN

TẤM GƯƠNG DO THÁI

Năm 1975, lần đầu tiên trong lịch sử của con Rồng cháu Tiên, người Việt Nam đã phải đau lòng rời quê hương xứ sở để trở thành những cánh chim phiêu bạt khắp năm châu. Sau 12 năm lưu lạc, người Việt đều khắc khoải và ước mong một ngày trở về đoàn tụ trên quê hương. Nhưng cũng có một số người bị đồng hóa hoàn toàn vào các tập tục địa phương họ đang sống. Điều quan trọng không phải là họ bị đồng hóa mà là họ cố tình hô hào ủng hộ một chính sách đồng hóa. Mĩa mai hơn là họ dùng hai chữ hiệp nhất của tôn giáo để che đậy sự ủng hộ chính sách đồng hóa có tính chất xã hội. Họ dùng Đức Vông Lời, một đức tính cao cả của sự hy sinh để phục vụ tư vị của họ. Nếu nói là vông lời mà không có sự hy sinh, thì không thể gọi là vông lời được.

Trong mọi sắc dân di cư, chỉ riêng có dân Do Thái là tấm gương sáng để cho các sắc dân di cư khác noi theo. Gần 2000 năm đi khắp đó đây, chịu mọi sự đọa đầy đau khổ, và trong mấy thế kỷ liền, họ đã bị tàn sát cả mấy chục triệu người. Đến khi lập quốc, dân số người Do Thái khoảng chừng 2 triệu mà làm cho 100 triệu dân khối Á Rập kinh hãi. Họ là một dân thiểu số với một tinh thần yêu nước cao quý và họ đã trở thành một dân tộc tên tuổi lẫy lừng trên thế giới. Diện tích nước Do Thái khoảng chừng 21,000 cây số vuông. Địa hình như một hình thoi, ba mặt giáp Á Rập, một mặt giáp biển và có 2 thành phố lớn là TEL AVIV hoa lệ, và thủ đô JÉRUSALEM cổ kính.

Từ 2000 năm trước khi Thiên Chúa giáng sinh đến khi Môsen đưa họ ra khỏi kiếp nô lệ ở Ai Cập và lập quốc ở Canaan thì họ được gọi là Hebrew. Từ đó đến khi bị đế quốc La Mã xâm lăng, họ được gọi là Isreal và rồi Juif từ khi bị xâm lăng đến 1948. Từ năm 1948, họ về lập quốc và gọi là Isreal trở lại cho đến nay. Trong thời gian lưu đầy ăn nhờ ở đậu khắp năm châu, dù ở đâu, họ cũng đọc kinh thánh, ca những bài ca ai oán, náo nùng nói lên lòng nhớ cố hương vô bờ bến của họ. Tuy ở xứ nào, họ trở thành công dân xứ đó, nhưng mỗi lần họ gặp nhau đều chào “Năm sau sẽ về Jérusalem”. Jérusalem là hình ảnh duy nhất ngày đêm họ nhớ nhung. Dân Do Thái đi tới đâu cũng bị kỳ thị về tôn giáo lẫn chủng tộc. Họ bị kỳ thị hơn cả người da đen bị người da trắng kỳ thị. Tại một nước theo Hồi Giáo, người Do Thái không được làm chứng tại tòa án, đụng đến vật gì là vật đó bị coi như ô uế,

và gặp người Hồi Giáo, họ không được nói lớn tiếng và không được xây nhà cao hơn. Cũng có một số tín đồ Kitô đã quyết không đội trời chung với người Do Thái. Nhưng nhờ sự can thiệp của các vị Giáo Hoàng Piô XI, XII thực hiện tinh thần bác ái của Đức Kitô “xin cha tha cho họ vì họ không biết việc của họ làm” đối với người Do Thái. Đến thế kỷ XI trở đi thì sự tàn sát dân Do Thái vì kỳ thị đã đi ngoài sức tưởng tượng của con người. Dân Do Thái bị giết rất nhiều, từ những trại tập trung, những lao tù, những lò sát sinh của tổ chức diệt chủng bằng phương pháp khoa học. Một nhà độc tài Đức Quốc Xã Hitler đã giết 6 triệu dân Do Thái. Dân Pháp được nêu gương là dân cách mạng mà họ cũng hét lên rằng “Giết sạch người Do Thái đi”. Cảnh bị chèn ép và áp bức trong cuộc sống lưu đầy đã tăng thêm lòng ái quốc của họ và chính kiếp đọa đầy tủi nhục đã đưa họ đến chỗ vùng lên để trở về “bức tường than khóc”. Hàng triệu người ngày đêm khóc than vì chưa được trở về Jérusalem. Từ những tù nhân, những người có danh vọng địa vị, những thiên tài Einstein bỏ Postdam trốn sang Mỹ, Freud ẩn thân tại Anh Quốc, những cụ già canh khuya lấy thánh kinh ra đọc, ở đâu và thời nào lúc lưu vong, họ cũng cầu xin Thiên Chúa hãy trả lại Jérusalem cho họ. Trong nghẹn ngào, nức nở họ than rằng: “Lạy Chúa! Xin Chúa tha thứ tội lỗi tổ tiên chúng con, tha thứ tội lỗi chúng con mà cho chúng con tìm lại được SION”.

Từ những người biết Jérusalem, đến những người chỉ nghe cha ông nói lại, ai cũng nhất tâm trở về Thánh Địa. Những cuộc vận động trở về nước đã diễn ra trên thế giới. “Hội người yêu Sion” ra đời, cùng người danh sĩ viết cổ võ sự hồi hương như nhà văn Léokinsler với cuốn “Tự do giải phóng”. Nhân vụ Dreyfus, một sĩ quan Do Thái vô tội bị bộ quốc phòng Pháp kết án làm gián điệp cho Đức. Vụ án Dreyfus đã sinh ra ý quyết cường của Théodore Herzl, tác giả cuốn “Nước Do Thái”. Từ xưa tới nay, chưa có một tập sách nào xô đẩy lòng yêu quê cha đất tổ mãnh liệt như tác phẩm này. Từ khi cuốn “Nước Do Thái” ra đời, các nhà tỷ phú Do Thái bắt đầu thành lập những hội tiếp viện tài chánh cho các phong trào hồi hương. Nhưng cũng có một số trí thức trưởng giả, vong bản cười ngạo trên mộng hồi hương của Herzl và cho việc trở về Palestine là điên dại. Năm

1904, vì quá lao tâm cho mộng hồi hương, Herzl đã qua đời. Tuy ông khuất bóng, nhưng lời tiên tri của ông được ứng nghiệm là: “50 năm sau quốc gia Do Thái sẽ thành lập”.

Sau đám táng của Herzl, khắp nơi nhộn nhịp hồi hương. Họ đã vượt mọi gian nan, tai họa, để trở về Jérusalem. Đợt đầu tiên, dân Do Thái sống tập trung ngoài châu thành một Kibloutz của năm 1911. Thoạt đầu Kibloutz trông rất thô sơ, nhưng nhờ ở tinh thần cộng đồng cao niên đã phát triển nhanh chóng và con số hồi hương càng ngày càng đông, sau biến thành một thành phố rục rờ Tel Aviv. Weizmann, người nối nghiệp Herzl, vận động chính phủ Anh xin thành lập quốc gia Do Thái. Ngày 2 tháng 11, 1917 chính phủ Anh đã cho phép Do Thái lập tại Palestine một quê hương miễn sao đừng làm thiệt hại tới những người không Do Thái tại đó. Văn kiện này là tuyên ngôn Balfour. Mới đầu Faycal và vua Ả Rập thấy dân Do Thái từ bốn phương nhộn nhịp trở về đem nhiều mối lợi cho quốc gia Ả Rập nên có lần gặp Weizmann liền mừng rỡ. Nhưng sau khi thấy người Do Thái về đông quá và làm giàu rất mau, nên Faycal lần chính quyền Anh hoảng hốt. Chính phủ Anh ký một văn kiện phản lại tuyên ngôn Balfour để hạn chế quyền tự do hồi hương của Do Thái. Thế là Do Thái gặp đủ mọi khó khăn trên đường về quê hương. Nhiều chuyến hồi hương gian truân kinh hãi đã xảy ra. Có nhiều tổ chức thủ tiêu nhiều tàu để biến thành một cỗ quan tài vĩ đại lênh đênh trên mặt biển.

Tại đảo Chypre có giam mấy ngàn Do Thái. Ben Cannan tổ chức chở trộm 302 trẻ em Do Thái dưới tàu Exodus để thoát về Palestine. Không may chính quyền Anh biết được, nổi lên hăm dọa đủ điều, kéo xe tăng đại bác tới chia ngay tàu, quyết không cho đi. Nhưng các em thấy vậy tuyệt thực. Cơ quan ngôn luận báo chí trên thế giới đã đưa trang nhất về cuộc tuyệt thực này. Cuối cùng tàu Exodus được nhả neo. Một lần nữa lời của Môsen mấy ngàn năm trước nói với vua Ai Cập được thực hiện “Hãy để cho dân tôi thoát”. Do Thái tập trung về Palestine thành một dân tộc kiêu hùng. Một mặt chống lại thực dân Anh và một mặt chiến đấu với khối Ả Rập. Cho tới tháng 4, 1948, một Ủy Ban lãnh đạo được thành lập, cầm đầu bởi Ben Gourion. Người biến một thửa đất cằn cỗi thành một quốc gia oanh liệt. Ben Gourion sinh tại Ba Lan năm 1886, tính trầm lặng, cương quyết, thông thạo 8 ngôn ngữ khác nhau. Cả đời ông nuôi lý tưởng thực hiện lời chào “Sang năm về Jérusa-

lem”. Đường lối của ông là dùng thực dân nhưng không trồng cây. Chí mạo hiểm nhưng làm việc rất phương pháp. Trầm tư mà rất thực tế. Bởi vì ông sống cho đại cuộc nên lòng dân ở nơi ông. Sau khi tuyên bố thành lập quốc gia Do Thái, Ben Gourion nhường chức tổng thống cho Weizmann là người trước kia kịch liệt chỉ trích ông. Đến năm 1963, khi việc nước tạm yên, ông từ chức về làm vườn, nuôi súc vật nhưng 2 năm sau đất nước cần ông nên đã yêu cầu ông ra làm tổng thống. Ngày 1 tháng 5, 1945, Ben Gourion tuyên bố Quốc gia Do Thái thành lập lấy tên là Israel. Mộng ước của Herzl đã được thực hiện cũng như mộng truyền kiếp dân tộc Do Thái, và họ đã thâm cảm tạ Thiên Chúa đã giúp họ thành công.

Khi nhắc đến Do Thái là phải nói đến Moshé Dayan, độc nhãn tướng quân. Một người mà dân chúng biểu tình bắt làm bộ trưởng bộ quốc phòng. Con người mà thiên hạ vừa nghe tin cầm quân liền reo mừng ca hát. Con người mà thiên hạ cho rằng mắt ông nói lên tâm huyết hy sinh, còn hơn mắt sáng là tượng trưng cho bách chiến bách thắng.

Câu chuyện này là một tấm gương soi sáng tất cả những người tỵ nạn còn yêu thương hướng về quê hương cội nguồn và cũng cho những người anh em vong bản, luồn cúi đang sống một kiếp đời chùm gởi đùng ngạo nghễ trên những tấm lòng trung thành với Tổ Quốc và Giáo Hội Mẹ của giáo dân Họ Đạo NVCTTĐ. Nhân quyền ở đây đang bị chà đạp thế mà LM Dương và nhóm anh em ủng hộ Ngài hoan hô sự chà đạp ấy. Họ cũng đừng nên dùng những danh từ hoa mỹ như “đòi bạo quyền cộng sản Hà Nội phải thực thi công bằng vì nhân quyền, vì tự do” (Tín Hữu 13 tr. 7) để bẻ cong cuộc thỉnh nguyện của giáo dân Họ Đạo và nhất là để tự đánh lừa lương tâm của LM Dương và các anh em ủng hộ Ngài. Tôi tin rằng đa số những người VN tỵ nạn tại hải ngoại có một tấm lòng trung thành chân chính đối với quê hương và những giáo dân Họ Đạo đang trung thành với Thiên Chúa và Giáo Hội Mẹ VN. Tất cả đang mang khí huyết của dòng kiêu hùng Lạc Long, của Hưng Đạo Đại Vương, của Quang Trung Hoàng đế, của trăm ngàn tiền nhân tử đạo chứ không phải vong bản hèn nhát Lê Chiêu Thống. Cũng có một số giáo dân hiện giờ là công dân Hoa Kỳ và họ cũng có bốn phận đối với quốc gia này nhưng không phải vì đó mà họ quên đi nguồn gốc của mình.

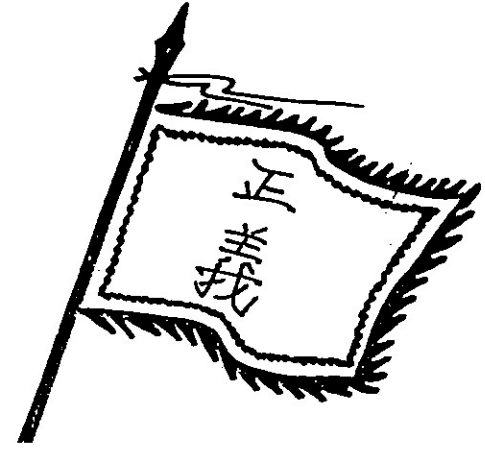
LỆ HẰNG

THỜI KỶ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

(Tiếp theo kỳ trước)



TRƯỜNG KỶ KHÁNG CHIẾN: TÌNH HÌNH ẸM DỊU.

Tuần lễ kế tiếp sau những ngày hội Xuân bận rộn, tình hình tại Hồ Sinh đột nhiên trở nên yên tĩnh lạ thường. Cả hai phía Triều đình lẫn Bang Phòng Thủ Chân Lý Thái Bình đều án binh bất động. Mặc dù đã có những lời tuyên bố đầy phấn khởi cho một cuộc hòa giải trong những ngày đầu Xuân, hy vọng của sự dàn xếp vấn đề Doanh Tuấn Giáo vẫn còn mong manh. Về phần dân chúng, họ háo hức trông đợi những hoạt động thiết thực khả dĩ thúc đẩy hai phía sớm trở lại cuộc thương thuyết đã bị tan vỡ từ hơn hai tháng. Trái lại sự yên tĩnh lạ thường của tình hình đã khiến công luận có những dự đoán thật phức tạp.

Trước hết là những dự đoán về nhân sự của vương quốc Hồ Sinh. Trong một bài viết về hội Chợ Xuân của người Hoài Quốc, tờ Hồ Sinh Thủy Ngân Công Báo của dân bản xứ đã loan tin rằng Hoàng Đế Thạch Đồ Ma sắp sửa nhận chiếu chỉ về cai trị một vương quốc khác của Thiên Giáo. Mặc dầu nguồn tin trên được tờ công báo ghi lại như một lời đồn đãi, kết quả bản tin cũng đã gây nên những xao động trong cộng đồng Hoài Quốc. Người Hoài Quốc cho rằng xuất xứ của nguồn tin không phải từ cộng đồng Hoài Quốc, trái lại nó xuất phát từ dân bản xứ. Dân bản xứ đây có thể là dân giả cùng đình, hoặc cũng có thể là những quan lại bản xứ đang trấn nhậm các Trấn tại Hồ Sinh. Căn cứ về xuất xứ của nguồn tin, người ta có thể kết luận rằng chính sách

cai trị của Hoàng Đế Thạch Đồ Ma đã tạo nhiều bất ổn, không những cho các sắc tộc thiểu số như người Hoài Quốc mà còn cho cả chính dân bản xứ. Loan truyền một sự thay đổi về nhân sự cũng chính là hình thức yêu cầu những người đang nắm quyền nên cấp tốc thay đổi đường lối cai trị.

Cũng trong tuần lễ đầu năm Đinh Mão, quan thám báo của Chân Lý Thái Bình cho biết Hoàng đế Thạch Đồ Ma đã triệu hồi Tổng trấn Lộ Dung về họp mặt. Công luận Hoài Quốc lại có dịp bàn tán về cuộc gặp gỡ trên. Có người cho rằng cuộc họp xoay quanh một giải pháp cho Doanh Tuấn Giáo, trong đó có nhắc đến việc Tổng trấn Lộ Dung từ chức, hoàn trả ấn tín Tổng trấn cho Triều đình. Lời bàn này được đa số dân chúng doanh Tuấn Giáo tán thành vì họ quan niệm một vị quan cai trị dân chỉ có thể làm tròn nhiệm vụ khi ông ta có sự hậu thuẫn của dân chúng. Đối với Lộ Dung, ngay từ lúc chiếu chỉ bổ nhậm ông về làm Tổng trấn của Doanh Tuấn Giáo được ban hành, ông đã gặp sức chống đối mãnh liệt của dân chúng. Sự chống đối này vẫn còn tiếp tục, kéo dài hơn 6 tháng mặc dầu những hình phạt từ Triều đình liên tiếp giáng trên đầu dân chúng. Điều đó chứng tỏ rằng việc cố tình để ông về cai trị Doanh Tuấn Giáo chỉ gây bất lợi cho Triều đình và tạo ảnh hưởng không tốt chi con đường hoạn lộ của ông.

Lại cũng có dư luận cho rằng cuộc họp mặt giữa Hoàng đế Thạch Đồ Ma và Lộ Dung liên quan đến việc tái lập các buổi tế tự cho người Hoài Quốc.

Điều này cũng có thể đúng vì Triều đình đã gặp rất nhiều sự phê bình gay gắt từ khắp mọi giới về quyết định đình chỉ các buổi tế tự. Hơn nữa những lời tuyên bố mới nhất của Phó Tế tướng Ấu Gàn Bộ cho thấy Triều đình đang tìm cách bình thường hóa sinh hoạt tôn giáo của người Hoài Quốc. Một trong những yếu tố quan trọng khiến cho quyết định đình chỉ các buổi tế tự của Triều đình trở nên trở trên là thái độ ôn hòa của dân chúng thuộc nhóm Chân Lý Thái Bình. Trong các buổi tế tự của người bản xứ tại Đền thờ Vương Quốc, người Hoài Quốc đã kéo đến tham dự thật đông đảo và biểu lộ tinh thần đạo đức vượt bậc. Họ đã chứng tỏ lòng sốt sắng nhiệt tình, trái ngược với những lời cáo buộc của Triều đình. Điều này đã làm cho Triều đình cảm thấy quyết định đình chỉ các buổi tế tự không còn hợp thời nữa.

Đặc biệt ngày 10 tháng 2 năm Đinh Mão 1987, Bang Phòng Thủ Chân Lý Thái Bình nhận được một phong thư hỏa tốc từ miền Đông của Liên Quốc Tọa Chung gửi sang. Bức thư mang dấu triện của quan Thất Phẩm Hòa Quảng Nguyên, một võ quan cao niên của Hoài Quốc. Thực sự ông muốn gửi bức tâm thư này đến Tổng Trấn Lộ Dung nhưng cuộc binh biến tại Doanh Tuấn Giáo đã khiến vị Tân Tổng trấn phải dời cư. Do đó ông đành phải nhờ nhóm Chân Lý Thái Bình cho đăng bức

tâm thư của ông trên hịch Chánh Đạo, hy vọng Tổng trấn Lộ Dung sẽ có cơ hội đọc được những giòng tâm huyết của ông. Nội dung bức thư là những ý kiến chân thành của ông, khuyên nhủ vị Tân Tổng trấn nên ý thức tình trạng khó khăn của Doanh Tuấn Giáo mà chấp nhận việc trao trả ấn tín cho Triều đình. Việc làm này sẽ mang lại sự an vui cho muôn dân trăm họ và nền hòa bình thực sự cho Doanh Tuấn Giáo.

Bức tâm thư của quan Thất phẩm Hòa Quảng Nguyên đã khiến dân chúng vô cùng mừng rỡ. Đây là lần đầu tiên trong suốt cuộc tranh đấu của người Hoài Quốc, một võ quan đã công khai đề nghị giải pháp như trên. Việc làm của ông cũng như của quan Thất phẩm Tấn Mãnh Nguyên thuộc môn phái Phan Sanh đã ít nhiều nói lên cho công luận biết thế nào là lẽ phải. Đồng thời nó cũng biểu lộ sự can đảm của một số võ quan Thiên Giáo Hoài Quốc đã dám nói lên tiếng nói của sự thật. Dân chúng hy vọng việc làm của các võ quan kể trên sẽ được các võ quan Hoài Quốc noi theo. Đó cũng là một trả lời dứt khoát cho những quan lại Hoài Quốc khác vẫn còn có tâm địa hẹp hòi đối với cuộc tranh đấu của Doanh Tuấn Giáo. Những võ quan này là những người vẫn còn mang nặng đầu óc địa phương phe nhóm, chống lại những ước nguyện hợp tình hợp lý của đại đa số quần chúng.

(còn tiếp)

CẢM ƠN

**CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM XIN
CẢM ƠN ÔNG ROBERT H. PEDERSEN, GIÁM
ĐỐC CÔNG TY A TOOL SHED, INC VÀ ÔNG
LÊ VĂN Ý ĐÃ GIÚP ĐỠ CHÚNG TÔI TRONG
CÔNG VIỆC DI CHUYỂN CÔNG TAM QUAN
TẠI HỘI CHỢ TẾT ĐINH MÃO.**